

BẢN TIN

CHÍNH NGHĨA

DO ỦY BAN BẢO VỆ CÔNG LÝ và HÒA BÌNH
TẠI GIÁO PHẬN SAN JOSE CHỦ TRƯỞNG



"Tết Trung thu"
Hình Của Họa Sĩ BẠCH PHỈ

Dừa trâu, thổi sáo mở trăng
Tìm quên phiên muộn chị Hằng trong mở
Tình xưa cuối lỗ hững hờ
Ngày nay nhắc đến Hằng Lỗ không quen

Đại Diện Ủy Ban:

- | | |
|----------------------|----------------------|
| - Ô. TRẦN AN BÀI | - Ô. ĐỖ ĐIỆN THOẠI |
| - Ô. NGUYỄN VĂN HIỆT | - Ô. PHẠM TIẾN |
| - Bà NGUYỄN DUY LIÊN | - Ô. VŨ HUYNH TRƯỞNG |

592 BALTIC WAY, SAN JOSE, CA 95111

Đ.T. (408) 227-6739

THƯ ĐỀ TRÌNH ĐỨC KHÂM SỨ

Kính gửi: Đức Tổng Giám Mục Pio Leghi
Khâm Sứ Tòa Thánh tại Hoa Kỳ.
3339 Massachusetts Ave., N.W
Washington DC; 20008

Kính thưa Đức Khâm Sứ,

Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam, giáo phận San Jose rất hân hoan và tràn đầy hy vọng khi hay tin báo chí loan báo việc Cha Bê Tròn Nguyễn Đức Thiệp, đại diện Đức Khâm Sứ, sẽ đến đây tìm một giải pháp cho Họ Đạo chúng con.

Chúng con muốn nhân cơ hội này để trình thêm với Đức Khâm Sứ diễn biến trong những ngày gần đây tiếp theo buổi lễ tấn phong Cha Lưu Đình Dương mà dư luận vẫn còn xôn xao vì tính cách bất thường của nó. Ngoài việc dứt phép thông công hai vị đại diện của Cộng đồng, Tòa Giám Mục còn cấm các thành viên của Ban Chấp Hành không được tiếp tục đọc sách Thánh, làm nhiệm vụ của Thừa Tác Viên Thánh Thể, xin tiền trong Thánh Lễ v.v... Ban Chấp Hành đã cộng tác chặt chẽ với các Linh Mục trong vấn đề mục vụ từ ngày cộng đồng được thành lập và đã tích cực cùng với giáo dân tạo nên Họ Đạo này. Việc cấm đoán những đại diện chính thức của Cộng đồng giáo hữu tham dự công tác mục vụ là hành động đi ngược lại tinh thần Công Đồng Vaticano II.

Ngày 15 tháng 8, 86 Luật Sư William G. Filice, đại diện cho Tòa Giám Mục San Jose, gửi thư ra lệnh cho Ban Chấp Hành phải rời khỏi cơ sở Họ Đạo trễ nhất là 12 giờ trưa ngày 18 tháng 8, 86, nếu không Tòa Giám Mục sẽ dùng pháp luật để trục xuất. Tuy nhiên đến ngày 20 tháng 8, 86 chúng con mới nhận được thư trên. Ngày 22 tháng 8, 86, Cha Eugene Boyle, phát ngôn viên của Tòa Giám Mục, tuyên bố với báo chí và các cơ quan truyền thông, cho biết Tòa Giám Mục đang lập thủ tục truy tố để trục xuất chúng con ra khỏi khuôn viên Họ Đạo.

Chúng con đã bị dồn vào chân tường và giáo hữu hết sức hoang mang, lo sợ về hành động này của Tòa Giám Mục. Vì vậy chúng con phải tiếp xúc với Luật Sư để tìm biện pháp tự vệ. Chúng con không chống lại quyền bính của Giáo Hội. Chúng con chỉ muốn trình cho Đức Giám Mục thấy rằng chúng con rất ước muốn có một Giáo Xứ Thế Nhân và việc bổ nhiệm Cha Dương đang gây đau khổ cho cộng đồng chúng con. Nếu Đức Giám Mục thực tình thương dân, Ngài nên xét lại quyết định này.

Trong ba tuần qua chúng con đã bày tỏ sự ôn hòa và nhẫn nại nhưng không có dấu hiệu gì cho thấy Tòa Giám Mục sẽ có một giải pháp cho vấn đề. Thế theo sự yêu cầu của giáo hữu, chúng con đã đại diện họ chính thức đưa nội vụ ra Tòa Án xét xử để giành lại quyền sở hữu hầu bảo đảm quyền sử dụng của chúng con sau này. Luật sư của chúng con đã nộp hồ sơ ngày 12 tháng 9, 1986 và vào lúc 2 giờ chiều cùng ngày chúng con đã mở cuộc họp báo để phổ biến quyết định quan trọng trên. Ngoài ra, để tỏ thiện chí, chúng con đã ra thông cáo toàn thể giáo hữu đóng góp trở lại trong các Thánh Lễ trong 2 tuần 13 đến 21 tháng 9, 86. Kết quả thu tiền cuối tuần qua chứng minh cho Tòa Giám Mục thấy rằng đại đa số giáo hữu đang ủng hộ Ban Chấp Hành một cách tích cực.

Ngày 7 tháng 9, 86, mặc dầu không có Linh Mục, lối 1.500 giáo hữu đã đến Trung Tâm Họ Đạo để mừng kính các Anh Hùng Tử Đạo Việt Nam. Chúng con đã chia sẻ lời Chúa và suy niệm về gương hy sinh của tiền nhân. Ngày 13 tháng 3, 86, trên 1000 giáo hữu đã tham dự buổi rước Kiệu Đức Mẹ để tưởng nhớ ngày Đức Mẹ hiện ra lần thứ 5 với 3 trẻ tại Fatima. Chúng con đã nhắc nhở anh chị em chúng con thực hành mệnh lệnh của Mẹ là: Lăn chuỗi Mân Côi và cải thiện đời sống. Tất cả đã sốt sắng cầu nguyện cho hai thỉnh nguyện của Cộng Đồng. Chúng con vững tin rằng Mẹ Maria và Các Thánh Tử Đạo Việt Nam đã nghe lời kêu vang của Họ Đạo chúng con.

Xin Đức Khâm Sứ cầu nguyện trong kinh sớm chiều cho Cộng Đồng Công Giáo của chúng con và giáo hữu Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo sẽ không bao giờ quên cầu nguyện cho Đức Khâm Sứ, người cha nhân hiền của chúng con.

Trân trọng kính chào Đức Khâm Sứ.

Thay mặt Ban Chấp Hành

Giuse Trần Công Thiện
Chủ Tịch

Đính kèm: Đơn kiện của Luật Sư Alan May

Bản sao kính gửi :

- Đức Giám Mục James Malone, Chủ Tịch Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ
- Đức TGM John Quinn, Tổng Giáo Phận San Francisco
- Đức Giám Mục Pierre DuMaine, Giám Mục San Jose
- Đức Giám Mục Giacobê Huỳnh Văn Cửa

KHẨN

THÔNG CÁO ĐẶC BIỆT

Đề' Chứng Tổ Thiện Chí Hòa Giải
Của Các Giáo Dân Trong Họ Đạo NỮ
VƯỞNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO ĐỐI VỚI Tòa
Giám Mục San Jose, Ban Chấp Hành Và
Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý & Hòa Bình
YÊU CẦU TOÀN THỂ' GIÁO DÂN ĐÓNG GÓP
TIỀN TRỞ' LẠI TRONG CÁC THÁNH LỄ VIỆT-
NAM TRONG HAI (2) TUẦN LỄ, KẾ TỬ THỨ
BẢY NGÀY 13 THÁNG 9 NĂM 1986 ĐẾN
NGÀY 21 THÁNG 9 NĂM 1986.

Việc Làm Này Với Một Ước Nguyện
Duy Nhất Là Chứng Tổ Tinh Thần Ôn
Hòa Đề' Tòa Giám Mục Sớm Thỏa Mãn
Hai (2) thỉnh nguyện của Giáo Dân.

Ngày 12 Tháng 9 Năm 1986

*-Ban Chấp Hành

*-Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý & Hòa Bình



Về đây rước kính MẸ hiền
Váng cha, thiếu cụ ử yên tâm hồn
Trời chiếu bóng xé hoăng hôn
Tay cầm nến sáng tâm hồn láng láng
"KÍNH MỪNG" con nguyện kính dâng
Hàng ngàn con thảo âm thâm cầu xin.



LỜI TUYÊN BỐ CỦA TIẾN SĨ TRẦN AN BÀI TRONG CUỘC HỌP BÁO NGÀY 12-09-1986

Đức Cha DuMaine qua bức thư đề ngày 31-05-1984 gửi các LM Việt Nam đã công bố lập trường của Ngài là muốn hội nhập thành phần trung niên và trẻ con vào các xứ đạo địa phương. Mới đây Ngài bổ nhiệm LM Dương về làm Tân Chánh Xứ Họ Đạo chúng tôi. Năm 1984, LM Dương đã công khai chống đối thỉnh nguyện xin thành lập Giáo Xứ Thể Nhân của Họ Đạo và yêu cầu LM Nguyễn Văn Tịnh, cựu chánh xứ và cũng là người ủng hộ lập trường của Họ Đạo, phải từ chức.

Do đó, đại đa số giáo dân Họ Đạo đã đệ đạt 2 thỉnh nguyện lên Đức Cha DuMaine:

1. Thành lập Giáo Xứ Thể Nhân cho Cộng Đồng Giáo Dân Việt Nam tại San Jose chiếu điều 518 Giáo Luật.

2. Hủy lệnh bổ nhiệm LM Lưu Đình Dương.

Cho tới nay, Đức Cha DuMaine chẳng những đã cương quyết bác bỏ 2 thỉnh nguyện chính đáng mà còn áp dụng các biện pháp đàn áp giáo dân Việt Nam như sau:

1. Bắt hai Cha Phó hiện đang được giáo dân quý mến phải rời khỏi Họ Đạo và không được cử hành các phép Bí Tích tại nhà thờ Họ Đạo. Trong khi điều 383-2 Giáo Luật quy định nhiệm vụ của Giám Mục là “cung ứng các nhu cầu thiêng liêng cho giáo dân bằng cách gửi linh mục hoặc thiết lập Giáo Xứ cho giáo dân”.

2. Cấm làm lễ tại tư gia chung quanh Họ Đạo:

Trong khi điều 387 Giáo Luật định rằng: “Đức Giám Mục phải làm cho các tín hữu được lớn mạnh trong ơn nghĩa Chúa qua việc cử hành các phép Bí Tích”.

3. Khóa cửa Nhà Tạm:

Đây cũng là một hành vi trái với điều 528-2 Giáo Luật vì Giáo Hội khuyến khích giáo dân chịu các phép Bí Tích Mình Thánh Chúa và phép Giải Tội.

4. Bổ nhiệm sai lầm Cha Dương vào chức Chánh Xứ:

Đức Cha DuMaine đã không theo Giáo Luật, điều 524 để thăm dò ý kiến giáo dân trước khi bổ

nhiệm Linh Mục Chánh Xứ. Các giáo dân đã biết rõ các hành vi chống phá Cộng Đồng của Cha Dương trong hai năm qua, nên đã vô cùng phẫn nộ khi Đức Cha DuMaine công bố lệnh bổ nhiệm. Hậu quả là hai lần Cha Dương về nhậm chức dù với sự trợ lực của cảnh sát võ trang và cả một phái đoàn đại diện Tòa Giám Mục, Cha Dương vẫn không thể vào được Họ Đạo.

5. Lợi dụng Thánh Đường và Thánh Lễ để lừa gạt công luận:

Tòa Giám Mục đã cho phép Cha Dương cấm các lễ Việt Nam ở các nhà thờ vào ngày 9-8-86 để các giáo dân tụ họp về nhà thờ Chính Toà và sau đó ra mắt Phong Trào Bảo Vệ Đức Tin của Cha Dương. Với khối giáo dân đông đảo này, công luận sẽ tưởng rằng đó là giáo dân thầm lặng ủng hộ Đức Cha và Cha Dương, nhưng dự tính này đã bị các giáo dân phá tan ngay khi Cha Dương bước ra khỏi phòng mặc áo.

6. Dùng sức mạnh của cảnh sát và chó săn để đàn áp giáo dân trong ngày lễ phong chức cho Cha Dương:

Biết trước được cả ngàn giáo dân Việt Nam thuộc Họ Đạo sẽ phản đối nghi thức phong chức cho Cha Dương, Đức Giám Mục DuMaine đã dùng 70 cảnh sát võ trang bằng súng, dùi cui và chó săn để bao vây trong ngoài nhà thờ. Ngài đích thân chở Cha Dương vào cửa hậu thánh đường và phong chức giữa tiếng la ó phản đối của giáo dân. Những hành vi này trái với điều 387 Giáo Luật qui định về gương sáng thánh thiện, bác ái, khiêm nhường và đơn sơ của Giám Mục.

7. Rút phép thông công hai đại diện giáo dân:

Để đàn áp phong trào dân nguyện của giáo dân, Đức Cha DuMaine đã ra vạ tuyệt thông đối với Ông Trần Công Thiện, Chủ Tịch Ban Chấp Hành, và chúng tôi. Các điều giáo luật Đức Cha DuMaine dựa vào để ra hình phạt này là điều 1341, 1347-1&2, 1369, 1373, 1375 và 1331-1. Nhưng không có điều luật nào trong các điều trên cho phép Đức Giám Mục ra vạ tuyệt thông cho giáo dân.

Do đó, trên 3,000 giáo dân đã ký thư phản đối

quyết định rút phép thông công của Đức Cha DuMaine và lập luận rằng nếu việc dâng hai thỉnh nguyện của Họ Đạo là một hành vi đáng bị rút phép thông công thì họ cũng xin lãnh hình phạt này cùng với hai vị đại diện.

Chúng tôi đã kháng cáo quyết định vi luật và bất công này lên Đức Giáo Hoàng và Đức Cha DuMaine. Hậu quả, chiếu điều 1353 Giáo Luật, hình phạt này bị đình chỉ ngay tức khắc.

Kính thưa Quý vị.

Trước những hành động bất thường của Đức Cha Pierre DuMaine, Giám Mục Địa Phận San Jose, Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình khẩn thiết tố cáo trước công luận quốc tế và quốc nội các điểm sau đây:

1. Đức Giám Mục DuMaine hiện đang bất chấp Giáo Luật ngăn cấm việc cử hành các phép Bí Tích và coi thường phần rỗi của hàng ngàn giáo dân Việt Nam chỉ vì họ xin thành lập Giáo Xứ Thể Nhân và không chấp nhận một Linh Mục ủng hộ đường lối sai lầm của Đức Cha.

2. Ngài đã và đang cai trị giáo dân bằng sự kỳ thị, áp bức, trừng phạt thay vì tình thương.

3. Đường lối cai trị trên đã làm ô danh Giáo Hội, chia rẽ Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại San Jose và gây thất vọng cho hàng ngàn giáo dân đối với Đức Giám Mục DuMaine.

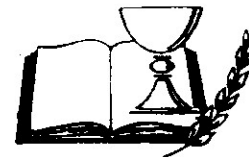
4. Sau khi đã lạm dụng hết mọi quyền hành quy định trong bộ giáo luật để đàn áp giáo dân nhưng thất bại, Đức Cha DuMaine đã phải cầu cứu đến sức mạnh của thế quyền như cảnh sát, chó săn,

nhưng kết quả tai hại là chỉ đào sâu hố ngăn cách giữa Tòa Giám Mục và giáo dân, Trong suốt ba tuần lễ qua, Tòa Giám Mục đã nhiều lần công khai hăm dọa kiện trước tòa án đòi để trục xuất giáo dân ra khỏi trụ sở Họ Đạo. Trụ sở này đã do giáo dân đóng góp tạo mãi và nhờ Địa Phận đứng tên dùm. Hàng tháng giáo dân phải trả nợ cả vốn lẫn lời cho Địa Phận. Sự đe dọa trục xuất của Tòa Giám Mục đã liên tiếp gây hoang mang và bất ổn cho giáo dân. Cho nên vì sự thật, vì sự công bằng, và vì lẽ phải theo lương tâm một Kitô hữu, chúng tôi hôm nay buộc lòng phải ra trước tòa án trần thế, để bảo vệ sự thật cũng như sự bình an của giáo dân chúng tôi trong việc sử dụng tài sản do chúng tôi đã mua và đang tiếp tục trả nợ cho Tòa Giám Mục San Jose trong hơn 4 năm qua.

5. Tuy nhiên, một lần nữa để chứng tỏ tinh thần đoàn kết và hòa giải của các giáo dân Họ Đạo, chúng tôi quyết định đóng góp tiền trong các Thánh Lễ trở lại trong vòng hai tuần lễ sắp tới kể từ ngày 13, 14 tháng 9 và 20, 21 tháng 9, 1986 với ước nguyện Tòa Giám Mục sẽ chấp nhận hai thỉnh nguyện của chúng tôi.

Trân trọng kính chào Quý Vị,

Tiến Sĩ Trần An Bài



TUẦN TỚI (27-9-1986)

CÓ BỔ TIỀN TRONG CÁC THÁNH LỄ HAY KHÔNG ?

XIN QUÝ ÔNG BÀ ANH CHỊ EM ĐÓN NGHE THÔNG CÁO CHÍNH THỨC CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐỌC TRƯỚC CÁC THÁNH LỄ.

✱ TỔNG SỐ TIỀN THU TRONG BA THÁNH LỄ TUẦN QUA :
MỘT NGĂN BỐN TRĂM NĂM MƯỜI ĐỒNG (\$1,450).

NHỮNG LỖI LẦM CỦA ĐỨC GIÁM MỤC DUMAINE

Bài của HỒ SINH GIANG TỬ

Những gì tôi viết sau đây là để chứng minh việc làm của Đức Giám Mục DuMaine sai lầm trong lý thuyết, lỗi lệch trong hành động và tàn bạo trong tâm tình. Trước khi bắt đầu, tưởng cũng nên xác định ở đây mấy chữ liên hệ đến sự tranh luận hiện tại.

Theo Giáo luật hiện hành ban bố 1983 thì có hai loại Giáo xứ (parish): Giáo xứ địa dư (territorial parish) và Giáo xứ thể nhân (personal parish). Giáo xứ địa dư được thiết lập theo phương diện ranh giới cư ngụ: những người sống chung một vùng thì chung một giáo xứ. Giáo xứ thể nhân là giáo xứ thiết lập dành riêng cho một lớp người nào đó vì những lý do chính đáng như giáo xứ quân đội chẳng hạn. Linh mục tuyên úy đặc trách các gia đình binh sĩ dù các gia đình này di chuyển từ địa phương này qua địa phương khác. Ở VN ta còn thấy giáo xứ dành cho Mỹ ở đường Tú Xương, dành cho Pháp ở đường Thống Nhất, dành cho Tàu ở Chợ Lớn, những giáo xứ như thế gọi là Giáo xứ bản quốc (national parish). Những giáo xứ bản quốc cũng thuộc về loại Giáo xứ thể nhân mà thôi. Những Giáo xứ bản quốc có rất nhiều ở Mỹ như giáo xứ cho người Pháp, Ý, Mễ, Hung Gia Lợi, Ba Lan, Tiệp Khắc... và nay là Việt Nam. Còn Giáo họ (mission) mà có người dịch là Đặc xứ hay Họ đạo là một cơ sở tôn giáo đang trên đà phát triển. Nó là một giáo xứ sẽ được thiết lập trong tương lai một khi số giáo dân đông đảo và khi tình trạng kinh tế của nơi ấy đủ bảo đảm cho cơ sở cần thiết và sinh sống của linh mục đến phục vụ. Đang khi Giáo họ có chiều hướng đi lên thì Trung tâm mục vụ (pastoral center) có chiều hướng đi xuống. Trung tâm mục vụ là một cơ sở tạm thời giúp đỡ bí tích giáo lý cho giáo dân trong một hạn kỳ nào đó, rồi sau đó thì chấm dứt.

Vậy khi Đức Tổng Giám Mục John Quinn công bố thành lập Giáo họ (hay Đặc xứ, Họ đạo) ngày 2-9-79 và xác nhận trong một văn thư 4-12-79 gửi cho Ông Chủ Tịch Cộng Đoàn Vũ Cẩn, là có mục đích sau này sẽ nâng Giáo họ thành một Giáo xứ. Vấn đề xảy ra là Đức Giám Mục đương nhiệm Pierre DuMaine ra văn thư 31-5-84 chỉ muốn

thành lập Trung Tâm Mục Vụ. Câu hỏi được đặt ra cho sự nghiên cứu của chúng ta là quyết định của Đức Giám Mục DuMaine đúng hay sai trên quan điểm Thần Học, Kinh Thánh và Giáo Luật.

A. SAI LẦM TRONG LÝ THUYẾT

Trước hết ta hãy đọc thật kỹ văn thư 31-5-84 của Đức Giám Mục DuMaine trước khi có lời bàn về nội dung, hình thức và tinh thần của văn thư này. Mời bạn cùng tôi mở Chính Nghĩa số 5 trang 12 và 13 để chậm rãi thưởng thức từng dòng chữ, từng hàng ý, từng ẩn tình của Đức Giám Mục DuMaine trong một tinh thần bình thản, cởi mở và tuyệt đối khách quan. Bức thư này vô cùng quan trọng cho sự học hỏi của chúng ta, bởi vì qua nó, Đức Giám Mục công bố chính sách mục vụ cho dân Việt Nam và cũng từ văn thư này Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam bắt đầu một cuộc đấu tranh trước còn âm thầm sau đến hành động công khai.

1. NHẬN DIỆN VĂN THƯ

Văn thư được viết vào ngày 31-5-84, muốn tóm hết lại điều mà Đức Giám Mục đã thảo luận với các linh mục VN 2 tuần trước đó nhằm ngày 18-5-84. Bức thư trực tiếp gửi cho các Linh Mục VN nhưng cũng gửi đến các cơ sở liên hệ như Sở Văn Khố của Tòa Giám Mục, Hội Bác Ái Vinh Sơn, Cơ quan Bác Ái Công Giáo.

Văn thư được chia thành ba phần: phần mở đầu, phần kết và phần chính gồm bốn điểm:

Phần mở: Đức Giám Mục muốn ghi lại những gì đã hội thảo, những gì đã quyết định và những gì còn mong chờ sự đóng góp liên tục của các Cha.

Phần kết: : Lời cảm ơn và cầu chúc nồng nhiệt của Đức Giám Mục.

Phần chính: gồm 4 điểm:

1) Nhận xét nhu cầu mục vụ của ba nhóm người khác nhau cao niên, trưởng niên và ấu niên.

2) So sánh lợi ích giữa một Giáo xứ và một Trung tâm mục vụ cho người Việt Nam.

3) Sự thiết lập trung tâm và mối liên hệ của trung tâm này với các giáo xứ địa phương, với Hội Bác Ái Vinh Sơn và với Cơ Quan Bác Ái Công Giáo.

4) Chỉ định Cha Tịnh làm Giám đốc Trung tâm cùng chức vụ, trách nhiệm cũng như mối liên hệ với các cha VN sống trong địa phận.

Trong tất cả văn thư thì điểm 2 là quan trọng nhất, Đức Giám Mục so sánh sự lợi hại của Trung Tâm và Giáo xứ và lựa chọn Trung tâm làm giải pháp thích đáng. Những gì nói trước đó đều là lý do viện dẫn và những gì nói sau đều muốn làm sáng tỏ tư thế bốn chiều của Trung tâm. Nói là 4 chiều vì nó phải biết đối xử cho hợp hòa với các Giáo xứ địa phương, với các cha Việt Nam trong địa phận, với Hội Bác Ái Công Giáo, với Hội Thánh Vinh Sơn. Nhưng cái chiều với Giáo xứ địa phương có cả trăm nên Linh mục Giám đốc là cảnh làm đầu trăm họ thì thực **đúng** chưa đâu bằng.

2. HỘI NHẬP; TINH THẦN CỦA VĂN THƯ

Nói gần nói xa chẳng qua nói thật. Sự thật là Đức Giám Mục muốn đồng hóa dân An Nam càng sớm càng tốt, nhưng chẳng nhẽ nói ra lộ liễu quá coi bất tiện nên đã đem ra cái màn phân tích tình hình chiến sự làm như nguyên do chính dẫn đưa đến quyết định tối hậu.

Lời lẽ dù có khéo léo, văn từ dù có dịu dàng, bức thư cũng cho biết cái chiều hướng được Đức Giám Mục nhắm tới là chiều hướng **HỘI NHẬP**, đi vào xã hội này, biến mình vào trong đó và quên đi cái quá khứ u buồn hay vàng son để chỉ còn thấy mình không có câu định nghĩa cho chính mình.

Không cần bàn cãi hội nhập đúng hay không đúng. Hội nhập là một sự thật, không thể chối cãi. Đừng nói tôi không muốn hội nhập vào xã hội này. Quả tình xã hội này đã hội nhập vào tôi. Cái nếp tư tưởng này, cái nền văn minh này, cái nhịp độ sinh hoạt chụp giựt này đã xâm chiếm tôi nhiều hay ít. Reagan ra lệnh oanh tạc Tripoli, Lybia là tôi không sao rời khỏi cái TV để xem những gì đã xảy ra cho "chúng tôi".

Tương cũng lưu ý qui bạn rằng về chữ hội nhập, Đức Giám Mục chỉ xử dụng từ ngữ này trong nghĩa "hội nhập vào xã hội trần thế" còn sự hòa đồng vào Giáo Hội Công Giáo Mỹ thì được gọi là "tham gia hoàn toàn vào giáo xứ địa phương".

Thế nào là tham gia và thế nào là hội nhập? Không hiểu ý Đức Giám Mục DuMaine nghĩ thế nào về những danh từ này. Và chưa có văn thư nào

khác, hoặc văn phòng đặc nhiệm nào giải thích nên ta tạm thời dùng theo nghĩa thông thường. **Tham gia** thường hiểu là sự đóng góp tích cực vào một công tác, tổ chức nào đó. Tham gia biểu tình là góp mặt vào đoàn người cùng đi và cùng hô to những khẩu hiệu biểu lộ nguyện vọng. Tham gia giáo xứ là đi lễ, lãnh bí tích, là đóng góp tiền cho Giáo xứ và tùy hoàn cảnh chung lưng đấu cật để thi hành những sinh hoạt thiết yếu phát triển phúc âm. Hội nhập được nói nôm na là đồng hóa. Theo chữ Việt, **hội nhập** mang nghĩa một chiều đi từ thế yếu vào thế của kẻ mạnh, còn chữ **đồng hóa** thì đi từ thế của kẻ mạnh đến thế kẻ yếu. Thực dân Pháp đến cai trị dân ta chúng muốn đồng hóa chúng ta. Và ta đến sống ở Mỹ, ta hội nhập vào xã hội tiện ích ấy. Đó là những câu văn làm thí dụ soi sáng những định nghĩa trên. Tuy hai chữ đồng hóa và hội nhập có khác nhau về chiều kích, thế lực, khác nhau về tư thế hành động nhưng đối tượng, mục tiêu hành động cũng là một. Đồng hoá hay Hội nhập đều biến bạn và tôi mất đi cảm nghĩ, sắc thái, tinh thần Việt Nam mà trở thành Tây mũi lõ hay Mỹ mắt xanh hay là gì khác, miễn không phải Việt Nam. Đến đây cái nút của sự tranh chấp đã qui vào chữ hội nhập. Và ta sẽ xem hội nhập có phải khuôn vàng thước ngọc của đạo Công Giáo không?

3. HỘI NHẬP; MỘT VẤN ĐỀ XÃ HỘI

Từ ngàn xưa tổ tiên ta đã dạy dỗ con cháu về sự hội nhập như sau:

"Nhập giang tùy khúc, nhập gia tùy tục" hoặc có khi đưa những hình ảnh màu mè nghe thật thích thú:

"Đi đến nước nào, ăn mắm ngóc nước đó"

Cứ theo đó thì bạn hãy tập tành xài "hot dog", ăn "hamburger" cho quen và nên ly dị đều đều cũng như đi xem "football" ngày đêm vì sách báo có xác định đặc tính của nước Mỹ là "hot dog, football, divorce."

Như ở trên, tôi đã có dịp trình bày hội nhập là một sự kiện (a fact) muốn hay không muốn nó đã đến với ta và xâm nhập vào ta. Còn bây giờ, tôi muốn khẳng định rằng tự tại (per se, by itself) hội nhập là một vấn đề xã hội không phải là vấn đề tôn giáo. Mọi người Việt hãy cố gắng hội nhập. Sự hiểu biết nhiều của họ vào nền văn minh kỹ thuật của Mỹ sẽ giúp đỡ họ tiến thâu mau lẹ. Sự hòa đồng của họ

vào văn hóa, ngôn ngữ, tập dị của xã hội này sẽ giúp họ biết thêm giá trị của đa diện, đa sắc thật phong phú do hoàn cảnh quốc gia này cung cấp cho họ. Kể cả những người cao niên nhất, sự hội nhập cũng đã có, dù không thích sự hội nhập vẫn đến như thường. Và đây có gì lạ đâu và có gì đáng sợ đâu! Nếu tôi đã nói tự tại hội nhập là một vấn đề xã hội thì tôi cũng cần thêm rằng tự ngoại (per accidents, by casualty) hội nhập có thể thành một vấn đề chính trị nhưng cũng không phải là vấn đề tôn giáo. Sự liên hệ giữa vấn đề xã hội và chính trị rất gần gũi nhau. Nạn da đen tung hoành trong một địa phương nào đó (vấn đề xã hội) sẽ biến thành đình công, biểu tình, liên quan đến sự kỳ thị màu da, nhân quyền (vấn đề chính trị).

Vì sự nhận định này quan trọng cho những học hỏi kế tiếp, tôi xin nhắc lại hội nhập trước hết là vấn đề xã hội mà thôi, không thể là vấn đề tôn giáo hiểu như là một vấn đề mà các tôn giáo cần phải có những câu trả lời và thể cách thực hành để đưa các linh hồn tới sự cứu rỗi đời đời. Nói một cách giản dị hơn là “nếu bạn hội nhập thì lên thiên đàng và không hội nhập thì xuống hỏa ngục”. Bạn có thể buồn cười cái lối phát biểu trên, nhưng bạn sẽ dễ chấp nhận khi được nghe nói “nếu bạn hội nhập bạn hiểu sinh hoạt tôn giáo hơn, bạn lãnh nhận bí tích cách đầy đủ tích cực hơn và bạn để lên thiên đàng hơn còn nếu bạn không hội nhập, bạn không thấu triệt các bí tích thánh, bạn lãnh nhận cách thiếu sót và bạn khó lên thiên đàng”. Bạn có thấy cái nguy hiểm trong câu phát biểu sau không. Cái lối phát biểu gian lận này đã mặc nhiên quả quyết rằng hễ hội nhập và chỉ hội nhập mới hiểu được bí tích. Chả cần dài dòng bạn cũng có thể tự phản pháo những lập luận như vậy nếu bạn lưu ý đối phương đang dùng ngôn ngữ hàm hồ và biện luận lắt léo để đánh lạc hướng sự nhận xét của bạn và bạn đương nhiên liên kết sự hội nhập vào nghĩa tôn giáo.

Tôi xin nhắc lại thêm một lần nữa: Hội nhập là vấn đề xã hội không phải là vấn đề tôn giáo. Tôi xin bạn đọc thêm lần chót: Hội nhập là vấn đề xã hội không phải là vấn đề tôn giáo.

4. HỘI NHẬP VÀ KINH THÁNH

Dân Do Thái vừa là dân du mục xuất phát với Abraham từ miền Ur bên vực sông Euphrate thuộc

vùng đất Mésopotamic, vừa là dân di tản đã một thời phồn thịnh rồi bị đàn áp ở Ai Cập vừa là dân lưu đầy qua nhiều đợt bị bắt bớ, giam cầm, tù tội.

Chúa đã dùng dân Do Thái để truyền đến ta chân lý tôn giáo mạc khải vì thế vấn đề hội nhập có chỗ đứng phần nào trong Kinh Thánh chăng?

Trong sự tìm tòi của tôi thì hình như Kinh Thánh không ủng hộ vấn đề này. Chúa chuẩn bị Giuse để giữ dân tộc Do Thái trong cơn đói kém, ông xếp đặt cuộc di tản cho gia đình cha mình là Giacob đến miền đất Gosen để sau thành một dân tộc mạnh. Dân Do Thái đến ở nhờ Ai cập chứ không muốn mất gốc (xem Sáng Thế, từ chương 37 - chương 50) và Giuse đã để lại một nguồn hy vọng cho dân: “Tôi sắp chết nhưng Thiên Chúa sẽ viếng thăm anh em và cho anh em ra khỏi xứ này mà về lại đất Người đã thề hứa cho Abraham, Isaac và Giacob”, và còn căn dặn thân quyến: “Khi nào Thiên Chúa viếng thăm các người, các người hãy đem hài cốt tôi ra khỏi đây” (Sáng Thế 50, 24-25)

Giuse làm đến quan tể tướng Ai Cập, quyền sinh sát trong tay, vinh quang Ai Cập cùng mình, thế mà vẫn nhớ cánh đồng đồi núi xứ Canaan mà Thiên Chúa đã hứa cho dân tộc Do Thái. Không được lệnh Thiên Chúa để cổ võ chính sách hội nhập cho gia đình dân tộc của ông.

Khi bị lưu đầy ở Babylon (khoảng 587-538 trước kỷ nguyên), tiên tri Ezekiel là người cảnh giác họ, cho họ biết rằng họ bị lưu đầy vì ô uế của họ, thành phố làng mạc họ bị hoang tàn vì sự bất trung chống chất của họ. Tuy vậy, nhà tiên tri vẽ cho họ một ngày về và tuyên sấm: “Ta sẽ kéo các ngươi ra khỏi các dân. Ta sẽ thâu hẹp các ngươi từ mọi xứ. Ta sẽ đem các ngươi về lại thửa đất của các ngươi, và trên các ngươi Ta sẽ rải nước trong sạch...Ta sẽ ban cho các ngươi một tấm lòng mới. Bên trong các ngươi, Ta sẽ ban xuống một tinh thần mới, Ta sẽ cất tấm lòng đá khỏi thịt mình các ngươi. Ta sẽ ban cho các ngươi một tấm lòng sinh động” (EZ. 36, 24-26). Qua các sấm ngôn ta thấy các tiên tri không muốn dân Do Thái học theo lối sống phóng đảng của dân ngoại mà hãy hồi tâm trước hình phạt để quay về với Thiên Chúa. Thiên Chúa không muốn họ bị đồng hóa.

Để nuôi dưỡng tinh thần hồi hương, tác giả Thánh Vịnh còn có những lời ca đầy nâng đỡ, ủi an. Thí dụ Thánh vịnh 137:

“Trên bờ sông Babylon, chúng tôi ngồi khóc mà tưởng nhớ Sion.

Trên rừng liễu đó đây, chúng tôi treo cây huyền cầm mà họ réo chúng tôi.

Bọn cướp người đôi lời ca van

Lũ đó họ muốn một nhạc vui:

Hát ta nghe điệp khúc Sion đi nào

Mà làm sao chúng tôi hát được vãn Giavê

Nơi đất khách quê người.”

hoặc Thánh Vịnh 126 tràn đầy hình ảnh hồi hương huy hoàng:

“Thời Giavê sẽ đổi vận bĩ của Sion

Chúng tôi tựa hồ như trải giấc mơ

Bấy giờ miệng tươi mở rộng tiếng cười

Và lưỡi ca những lời reo vui

Bấy giờ giữa các dân tộc người ta kháo láo:

Lớn lao thay việc Giavê đã làm cho họ

Phải, lớn lao thay việc Giavê đã làm cho chúng tôi

Chúng tôi hoan hỉ vui mừng.

Lạy Giavê xin đổi vận bĩ cho chúng tôi

Như dòng nước tràn mạn Nam Sa

Những kẻ gieo trong nước mắt

Sẽ gặt trong hân hoan

Khi đi, họ vừa đi vừa khóc, quãng đầy lúa gieo

Khi về, họ về với tiếng reo vui, quãng những nhánh vàng.”

Và khắp nơi dân Do Thái rải rác cùng trái đất, Thánh Phaolô đi đâu cũng vào giáo đường Do Thái giảng đạo, chưa chỗ nào Thánh Phaolô kêu gọi và truyền bá lý thuyết hội nhập như là cách tham gia tích cực nhất vào sinh hoạt tôn vinh Thiên Chúa. Chúng ta biết rằng Thánh Phaolô là công dân Roma, được trọng nể khi tới Roma, nhưng khi tới thủ đô vàng son, Phaolô đã không quan tâm vấn đề xã hội, chính trị đương thời mà tụ các người Do Thái lại và ngỏ lời với họ: “Nhân vì mối hy vọng của Isreal mà tôi phải mang xiềng xích này...” và Ngài trình bày cho họ cùng đoran chứng về Nước Thiên Chúa và viện luật Masen cùng các tiên tri mà thuyết phục họ về Đức Giêsu (Công vụ 28, 20-23)

Rõ ràng Thánh Kinh không có vấn đề hội nhập, Kinh Thánh không ủng hộ lập trường của Đức Giám Mục DuMaine.

5. HỘI NHẬP VÀ THẦN HỌC MỤC VỤ

Trước đây khoa Mục Vụ được gồm tóm trong tác vụ thi hành bí tích sao cho phải phép, viếng thăm người già, săn sóc bệnh nhân, giáo lý trẻ em, điều hành hội đồng quý chức cho hữu hiệu. Nhưng từ

Công Đồng Vatican II với Hiến Chế Mục Vụ được công bố đặt trên nền tảng căn bản như sau “Vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là của người nghèo và những ai đau khổ, cùng là vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của các môn đệ Chúa Kitô và không có gì thực sự là của con người mà lại không gieo âm hưởng trong lòng họ” (Hiến Chế Mục Vụ về Giáo Hội trong thế giới ngày nay phần mở đầu) thì Mục Vụ đã trở thành Khoa Thần Học quá rộng lớn. Nó nhìn những vấn đề của con người xã hội, thế giới rồi đem giáo lý Đức Tin soi chiếu vào đấy để tìm câu đáp cho những đòi hỏi thúc bách và từ nguyên tác ấy Công Đồng đã khảo sát một số vấn đề như hôn nhân gia đình, phát triển văn hóa, kinh tế, xã hội, cộng đoàn chính trị, hòa bình thế giới, tuy nhiên Công đồng chưa có thời giờ nghiên cứu vấn đề hội nhập và di dân nên chúng ta theo đường lối của Công đồng để tìm hiểu vấn đề này. Biết đâu những đấu tranh cực nhọc của Cộng đoàn San Jose chẳng là một ý nghĩa lớn cho các nghị phụ thảo luận vấn đề này ở vào Công đồng Vatican III sắp tới (?). Cũng vì giá trị lịch sử ấy mà ta phải làm việc nghiêm chỉnh và đấu tranh cũng phải nghiêm chỉnh nữa.



Ở đoạn trên ta thừa nhận Hội nhập là vấn đề xã hội và có thể là vấn đề chính trị nhưng chắc chắn không phải là vấn đề Tôn Giáo. Vậy khoa thần học mục vụ được áp dụng thế nào trường hợp này.

Khoa Mục Vụ sẽ nhìn vào người địa phương và người tị nạn trong vấn đề hội nhập. Phía dân tị nạn muốn sống hòa hợp với môi trường chung quanh, đóng góp thuế khóa, tham dự hoạt động xã hội, văn hóa, chính trị, kinh tế và chỉ muốn giữ lại bản sắc truyền thống của mình. Phía dân địa phương muốn bất cứ ai đến đây thì hòa đồng một nếp sống chung của toàn thể. Khi nói dân địa phương, ta phải dành ra một tỉ lệ khá lớn những người tị nạn đến trước ta, và những người có tinh thần cởi mở công nhận nguyện vọng của chúng ta là chính đáng. Bởi vì nó rất tự nhiên và rất hữu ích trong việc khích lệ con cháu chúng ta tiến lên, nó để lại nơi tim óc hậu sinh một niềm hãnh diện mà từ đó họ gìn giữ nguồn cội cao đẹp. Giáo Hội Công Giáo đã nhìn thấy như vậy và đặc biệt quan tâm đến người tị nạn. Giáo Hội tự xưng là Giáo Hội của người nghèo và ai nghèo hơn người tị nạn. Họ đã đến từ những con thuyền mỏng manh sau những đợt lục soát của hải tặc Thái Lan, không tiền, không sản vật, không tương lai, không quê hương... duy nhất họ chỉ còn lại một chút niềm tin, niềm tin ở Thiên Chúa, thì sao giáo hội chẳng quan tâm cho đành!



Khoa Mục Vụ vì thế phải lưu ý ngay đến Đức Tin của người tị nạn. Và Khoa Mục Vụ gặp thấy sự đụng chạm giữa phát triển Đức Tin và hội nhập địa phương. Khoa Mục Vụ sẽ đặt ra bậc thang giá trị và ưu tiên để cân nhắc cho một lượng định hành động. Đức tin và Xã hội, vấn đề nào quan trọng?

Người vô thần trả lời chỉ có vấn đề xã hội không có vấn đề đức tin ở Thiên Chúa nào hết. Người tự do trả lời có thực mới vực được đạo nên vấn đề ưu tiên là xã hội, rồi đến tôn giáo. Nhưng những người công giáo sẽ lặp lại theo Công đồng Vatican II một câu nói vang vọng lời Thầy Chí Thánh: “Bất cứ ai vâng theo Chúa Kitô, tiên vàn phải tìm nước Thiên Chúa và từ đó tìm được một tinh yêu mãnh liệt và tinh khiết hơn để giúp đỡ các anh em mình và thể hiện công bằng dưới sự thúc đẩy của đức ái” (Hiến chế Mục Vụ Thế Giới ngày nay, số 72). Nghĩa là dưới mắt những đồ đệ của Đức Kitô thì Đức tin là ưu tiên một và vấn đề xã hội là thứ yếu.

Năm 1977 người viết có lần trao đổi với một Giám Mục Mỹ về vấn đề này. Tôi nhớ mãi lời Đức Cha, Ngài nói:

Khi người Việt Nam có nhà thờ, giáo xứ VN, họ sẽ qui tụ chung quanh nhà thờ đấy và trở thành một “ghetto”.

Tôi trả lời:

— Lịch sử VN chứng minh khi người VN qui tụ chung quanh nhà thờ là cơ hội tốt cho họ thực hiện sự tương trợ giúp đỡ nhau tiến thân và đây không là một “ghetto” mà là một điều phù hợp với thông điệp Đức Giáo Hoàng Phaolô VI phát triển các dân tộc (Progressio Populorum).

— Tôi không tin thế, lịch sử Hoa Kỳ chứng minh khác, Đức Cha tiếp.

— Nếu lịch sử Hoa Kỳ với 200 năm lập quốc xác nhận lời Đức Cha, tôi trả lời, và lịch sử VN với 4,000 năm văn hiến xác nhận điều con trình bày, vậy ai sẽ là thẩm phán để soi sáng nhận xét của Đức Cha đúng hay của con đúng.

Đức Cha ngẫm nghĩ. Chờ một phút, tôi lên tiếng trở lại:

— Con xin hỏi Đức Cha, “ghetto” là vấn đề xã hội, nhà thờ là vấn đề phát triển Đức tin, giữa hai vấn đề ấy Giáo Hội quan tâm vấn đề nào hơn.

— Cả hai, Đức Cha trả lời.

— Con muốn hỏi về ưu tiên giữa hai vấn đề ấy, nghĩa là sứ mạng chính của Hội Thánh là phát triển đức tin hay làm việc xã hội.

Ngài nhìn tôi đắm chiêu, rồi nhìn qua cửa sổ, Ngài nói:

— Tôi không muốn có nhà thờ VN ở địa phận tôi. Trả lời vậy, nhưng sau 3 năm, chính vị Giám Mục này đã mua cho giáo dân VN của Ngài một nhà thờ dành cho người VN. Tôi không hiểu cuộc đối thoại kia có đóng góp được gì cho sự thay đổi ý kiến của Ngài nhưng tôi tưởng Ngài khó quên được cuộc đối thoại ấy vì sau đó 1 năm chính Ngài có mời tôi dùng cơm trưa ở tại tư thất và lại trao đổi về vấn đề phát triển nhà thờ VN.

Khoa Thần Học Mục Vụ vì vậy sẽ lấy gương của các Thánh Tông Đồ để soi dẫn thứ bậc ưu tiên trong những nhu cầu và chạm nhau. Sách Tông Đồ Công Vụ thuật rằng: “Trong những ngày ấy, số tín hữu nên đông đảo, thì đã xảy ra việc người Do Thái hải ngoại kêu ca, trách các người Do Thái sở tại, vì trong việc phục vụ thường nhật, những người góa bụa trong nhóm họ bị bỏ quên. Vậy nên mười hai vị mới triệu tập đoàn thể các tín hữu lại mà nói: “Không phải là điều đẹp lòng Thiên Chúa nếu chúng tôi nhăng bỏ Lời Thiên Chúa, mà đi lo giúp việc bàn ăn. Vậy hỡi anh em, hãy xét mà chọn lấy giữa anh em bảy người có chứng chỉ, đầy Thánh Thần và khôn ngoan để chúng tôi bổ nhiệm vào chức vụ ấy. Còn chúng tôi, chúng tôi chuyên lo cầu nguyện và phục vụ lời Chúa” (chương 6, 1-4)

Như thế Các Thánh Tông Đồ đã lấy phục vụ lời Chúa làm chính. “Các con hãy đi giảng dạy muôn dân và rửa tội cho họ nhân danh Cha và Con và Thánh Thần”. (Mt. 28, 19) và việc xã hội phân phát của ăn cho cộng đoàn là nhiệm vụ thứ yếu.

Khi quyết định một thực hành, Khoa Thần Học Mục Vụ còn xem trong quá khứ có trường hợp như thế không. Trong một tài liệu nghiên cứu về Giáo Hội Công Giáo Hoa Kỳ tôi đã đọc thấy rằng hiện nay những giáo xứ mà đời sống tôn giáo còn vững vàng nhất, và ơn kêu gọi có nhiều nhất vẫn là những giáo xứ thể nhân. Những chứng tích và sự kiện rõ ràng ấy đang hùng hồn nói cho ta rằng Khoa Thần Học Mục Vụ không đồng ý đường lối hội nhập của Đức Giám Mục Dumaine.

6. HỘI NHẬP VÀ GIÁO LUẬT

Nguyên tắc làm luật, thi hành luật, cũng như giải thích luật là căn cứ trên phương châm sau đây “SUPREMA LEX, SALVUS ANIMARUM”: luật tối thượng là sự cứu rỗi linh hồn. Đó là lý do tồn tại của luật được ấn định trong thế giới Công Giáo. Giáo Hội là gì nếu không phải một cơ cấu giúp ta đạt được sự sống đời đời. Và nhà thờ VN là gì nếu không phải là nơi nuôi dưỡng phát triển đức tin của người tỵ nạn VN.

Như trên đã trình bày, Khoa Mục Vụ không trọng vọng lập trường hội nhập của Đức Giám Mục Dumaine. Thánh Kinh không đề cao hội nhập của Đức Giám Mục Dumaine và đây ta có thể thêm Giáo luật không ủng hộ hội nhập của Đức Giám Mục DuMaine.

Ngược lại Giáo luật đã mở ra một khoản đặc biệt cho Giáo Xứ Thể Nhân. Ngày xưa Bộ Giáo Luật cũ ban hành 1917, khoản 216 nói về Giáo Xứ, nguyên văn như sau:

“1. Territorium cujuslibet dioecesis dividatur in distinctas partes territoriales; unicuique autem parti sua peculiaris ecclesia cum populo determinato est assignanda, suusque peculiaris rector, tanquam proprius ejusdem pastor, est praeficiendus pro necessaria animarum cura.

2. Pari modo vicariatus apostolicus et praefectura apostolica, ubi commode fieri possit, dividantur.

3. Partes dioecesis de quibus in 1, sunt paroeciae; partes vicariatus apostolici ac praefecturae apostolicae; si peculiaris rector eisdem fuerit assignatus, appellantur quasi-paroeciae.

4. Non possunt sine speciali apostolico indulto constitui paroeciae pro diversitate sermonis, seu nationis fidelium in eadem civitate vel territorio degentium nec paroeciae mere familiares, aut personales; ad constituas autem quod attinet, nihil innovandum inconsulta Apostolica Sede.

Tạm dịch:

1. Lãnh thổ của một địa phận được chia làm nhiều phần riêng biệt mà mỗi phần có nhà thờ riêng và giáo dân được ấn định cùng có giám xứ riêng như là Cha Sở biệt lập để chăm lo những nhu cầu cho các linh hồn.

2. Cùng một cách, các vùng thuộc Đại Diện Tông Tòa hay Phủ Doãn Tông Tòa, nếu có thể, cũng được chia như vậy.

3. Những phần đất của địa phận nói ở số 1 gọi là giáo xứ, những phần đất của Đại Diện Tông Tòa hay Phủ Doãn Tông Tòa khi có linh mục giám xứ thì được gọi là giáo trung (ở Việt Nam khi còn là Đại Diện Tông Tòa thì vẫn gọi giáo trung là giáo xứ - người viết giải thích)

4. Không được phép thiết lập, nếu không có đặc ân Tòa Thánh, các giáo xứ dành cho ngôn ngữ khác nhau hoặc cho giáo dân thuộc một quốc gia đang sống trong một địa sở hay phần đất nào đó, kể cả giáo xứ cho gia tộc hay cùng gọi giáo xứ thể nhân; không được phép thiết lập những giáo xứ mới mà không tham khảo với Tòa Thánh.

Theo đó, Giáo Xứ được chia thành 3 loại: loại địa dư (territorial parish) là các phần nhỏ của địa phận và với nhà thờ, cha sở và giáo dân riêng biệt. Loại thể nhân (personal parish) không nhằm ranh giới mà nhắm vào một nhóm dân, dòng tộc nào đó như giáo xứ quân nhân, dành cho quân đội chẳng hạn. Loại hỗn hợp (mixed parish) là một giáo xứ cho một lớp dân trong một địa sở nào đó. Phần lớn những giáo xứ thường gọi là giáo xứ bản quốc (national parish)) thuộc trong nhóm thứ ba. Với bộ Tân Giáo Luật ban hành 1983, khoản 518 chỉ còn phân chia 2 loại giáo xứ mà thôi. Đây là nguyên văn Latin: "*Paroecia regula generali sit territorialis, quae scilicet omnes complectatur christifideles certi territorii; ubi vero id expediat, constituantur paroeciae personales, ratione ritus, linguae, nationis christifidelium alicuius territorii atque alia etiam ratione determinatae*" tạm dịch: "Theo luật thông thường giáo xứ là giáo xứ địa dư bao gồm mọi người Kitô hữu trong một phần đất nhất định, tuy nhiên, bất cứ lúc nào xét thấy hữu ích, thì được thiết lập giáo xứ thể nhân căn cứ trên nghi lễ, ngôn ngữ, dân tộc của tín hữu trong một địa phương nào đó hoặc trên một yếu tố quyết định nào khác."

So sánh khoản 216 của Giáo luật cũ và 518 của Giáo luật mới ta thấy có những khác biệt sau:

- a. Không còn giáo xứ hỗn hợp (mixed parish) mà giáo xứ hỗn hợp được hiểu trong giáo xứ thể nhân.
- b. Ngày xưa giáo xứ thể nhân được ban cho như một đặc ân và đặc ân này chỉ Tòa Thánh có quyền, thí dụ giáo xứ thể nhân trong đại học Arkansas phải



xin phép tận Tòa Thánh ban cho (xem The Canon Law Digest, Bouscaren- O'Connor tr 212) thì nay Giám Mục địa phương dễ dàng thiết lập các giáo xứ ấy mà không cần hỏi ý Tòa Thánh.

Tóm lại giáo luật rất rộng rãi trong vấn đề lập giáo xứ thể nhân cho những người có nghi lễ khác, tiếng nói khác, quốc tịch khác, hoặc vì những lý do đặc biệt khác. Vì nhu cầu của mục vụ và lợi ích các linh hồn, giám mục toàn quyền quyết định sau khi đã tham khảo với những vị liên hệ địa phương.

So sánh trên còn cho ta thấy Giáo Hội khuyến khích giáo xứ thể nhân, vì kinh nghiệm cho thấy những giáo xứ như vậy rất hữu ích cho những nhóm người thiểu số dù rằng lập giáo xứ thể nhân có những điểm phức tạp, như khó khăn truyền chuyển Cha Sở hoặc những lộn xộn người ở chỗ này thuộc giáo xứ nơi khác, hoặc con cái của họ có quyền lãnh bí tích cả giáo xứ thể nhân, cả giáo xứ địa phương làm khó cho Cha Sở theo dõi họ. Nhưng sau khi Hội Thánh cân nhắc lợi hại trong quá khứ, đã muốn có nhiều giáo xứ thể nhân được thiết lập ở nhiều nơi thì tại sao Đức Giám Mục DuMaine lại cố tình đi ngược lại đường hướng của Giáo Luật.

Cứ nhìn 15 nhà thờ VN trên toàn nước Mỹ đủ thấy cái lợi ích của các giáo đoàn ấy đang có, so với những cộng đoàn mà linh mục VN chỉ có thể giúp một cách bán thời gian cho họ. Đời sống thiêng liêng của các tín hữu ấy khác nhau thế nào. Giáo luật đã nói "bất cứ khi nào thấy lợi ích". Có lẽ phải chờ thời gian thì Đức Giám Mục DuMaine mới thấy được sự lợi ích chăng? Vấn đề không dày công như vậy. Đức Giám Mục DuMaine chỉ cần gọi điện thoại cho 15 Đức Giám Mục đã thiết lập giáo xứ thể nhân cho người Việt là Ngài có được cái hình ảnh của những giáo xứ đó.

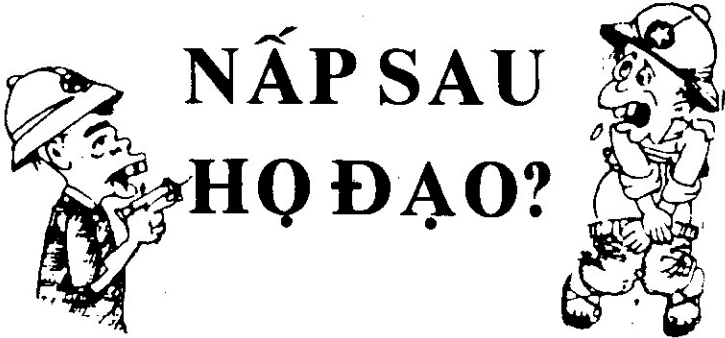
Tin mới nhất chúng tôi nhận được là Đức Giám Mục chấp thuận cho lập giáo xứ thể nhân nhưng phải chấp nhận linh mục Dương làm chánh xứ. Đây là một chiêu thức mới trong kế hoạch làm khó để việc lập giáo xứ thể nhân. Tôi sẽ có dịp bàn kỹ giải pháp này trong phần B: Đức Giám Mục DuMaine, lỗi lệch trong hành động.

(Còn tiếp)

CÓ CỘNG SẢN

NẤP SAU

HỌ ĐẠO?



Tôi là một sinh viên đang theo học ngành chính trị học tại Đại học Berkeley, muốn viết lên một vài quan điểm để gửi đến báo Chính Nghĩa, nếu quý vị cảm thấy cần thiết để phổ biến đến cộng đồng thì xin quý vị tùy tiện để đăng trong số báo mà quý vị sắp phát hành.

Kể từ mùa hè năm 1984, tôi đã bám sát những biến chuyển của Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam thuộc Giáo Phận San Jose; tôi biết nó đã âm ỉ đau nhức trong tim gan mỗi người Công Giáo Việt Nam, đặc biệt những người Công Giáo có lập trường chống Cộng rõ rệt. Và những sự đau nhức âm ỉ trong tim gan đó đã được bộc phát mãnh liệt kể từ ngày Đức Cha DuMaine chính thức ra bài sai Linh Mục Dương về làm Chính Xứ Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam thuộc Giáo Phận San Jose. Thời gian thấm thoát đã hơn hai tháng rồi, nó đã mang lại một sự nhục nhã cay đắng cho một vị Linh Mục Việt Nam chuyên môn bề phái để tung ra những thư nặc danh, xuyên tạc những chuyện tầm bậy, nịnh hót bề trên để được chút danh lợi ở trần thế. Những kẻ đó chúng ta phải gọi là kẻ “tiểu nhân”, chúng ta nên diệt trừ nó đi.

Ngày 30 tháng 4 năm 1975, những người Việt tha hương đã không đội trời chung với chế độ Cộng Sản, và kể từ ngày đó đến nay, cũng đã hơn mười một năm, nhưng vẫn còn người bỏ nước ra đi. Chúng tỏ sự căm thù chế độ Cộng sản không diễn tả được. Và ra ngoại quốc để làm gì? Đối với tôi, với những người có lập trường chống Cộng triệt để, ra đi ở nước ngoài là để học những cái hay của nước ngoài, để rồi sau đó tìm cách lật đổ Chế độ Cộng sản, giải phóng cho đồng bào ruột thịt của chúng ta được tự do và cơm no áo ấm.

Sức mạnh của Công Giáo, Cộng Sản rất sợ, do đó trong tờ Nhân Dân của Hà Nội, số ra tháng 5 năm 1981, tên cán bộ Cộng sản Đặng Sơn đã viết như sau: “*Đối với những người Công giáo ở hải ngoại, chúng ta phải tìm cách phân tán mỏng, không cho chúng tụ họp thành một Cộng đồng lớn, hãy phân tán chúng và bình thường hóa chúng như đời sống của người ngoại quốc, như vậy chúng không còn có một sức mạnh lớn nơi quần chúng; rồi dần dà chúng sẽ quên lãng và không còn tinh thần để chống lại đảng ta, đặc biệt hãy dùng người của chúng để đập phá chúng...*” (Có nghĩa là dùng người Công giáo để phá người Công giáo). Như vậy chúng ta nên đặt câu hỏi với những người phân chia cộng đồng này ra làm nhiều mảnh. Họ là Ai? Thật mỉa mai thay, khi tôi được nghe một số người chụp mũ Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình là Cộng sản. Tôi xin trả lời thẳng với bọn chúng là hãy về học lại đường lối chính sách của Cộng sản đi rồi hãy chỉ trích phê bình, còn “không biết thì dựa cột mà nghe”. Tôi thấy nhiều anh, chỉ muốn có bộ mặt nổi bề ngoài, đoàn thể chống Cộng nào cũng có tham gia nhưng về đường lối đối chọi chính trị với Cộng Sản thì không biết một tí gì cả. Bằng chứng cụ thể là trong khi đại đa số Giáo dân Giáo Phận San Jose xin thành lập “Giáo Xứ Thế Nhân” có nghĩa là Cộng Đồng San Jose này sẽ qui tụ thành một Cộng Đồng lớn; thì nực cười thay những kẻ cho mình là người “Quốc Gia Chống Cộng” lại chống đối, đả kích bằng mọi cách, và vỗ tay tán thưởng chủ trương đồng hóa của Đức Giám Mục DuMaine.

Bất cứ một Cộng Đồng, một đoàn thể nào lớn mạnh ở hải ngoại, đặc biệt Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam, đều là mối đe dọa trầm trọng cho Cộng Sản Việt Nam. Bởi vì khi một tiếng nói phát ra, nó đại diện cho cả một sức mạnh và đôi khi nó còn ảnh hưởng đến cả thế giới.

Như vậy thỉnh nguyện xin thành lập Giáo Xứ Thế Nhân, tàng ẩn tính cách chống Cộng bên trong. Vì vậy đối với những người không chấp nhận chế độ Cộng Sản, bằng mọi giá chúng ta phải có Giáo Xứ Thế Nhân.

Trong tờ báo Chính Nghĩa số 10, anh Lê Văn Đức, bạn học của tôi, trong bài “Đâu là Sự Thật” đã có đề cập đến tờ Valley Catholic số phát hành tháng 9 của Tòa Giám Mục: Linh Mục Dương đã đồng quan điểm với Đức Cha Dumaine về việc chia Giáo Dân Việt Nam ra làm ba thành phần mà chỉ có thành phần già thì cần Giáo Xứ. Tôi chưa thấy một

Linh Mục Việt Nam nào vì ham mê quyền hành lại nịnh bợ bề trên một cách vô lý như Linh Mục Dương; đó là chưa nói đến văn kiện số 5 trong tờ báo Chính Nghĩa số 5, mà Linh Mục Dương đã kết bè kết đảng cùng một số Linh Mục để hạ nhục người ân nhân và cộng đồng này. Để trở lại vấn đề nói rằng người già mới cần Giáo Xứ, thì tôi xin hỏi riêng Linh Mục Dương: Nếu Linh Mục Dương có bố mẹ ở xứ San Jose này, mà bố mẹ Linh Mục Dương cần Giáo Xứ, đi lễ Việt Nam; rồi bố mẹ bảo Linh Mục Dương: “Chúng ta cần phải giữ truyền thống Việt Nam, để cho con cháu chúng ta sau này khỏi mất gốc.” Như vậy cả trẻ già lớn bé đều cần phải có Giáo Xứ Thể Nhân. Với cái ví dụ ở trên, rõ ràng Linh Mục Dương đã không đủ tư cách để trở thành một Chính Xứ, bởi vì cả bố mẹ mà Linh Mục cũng không vâng lời và như vậy đã lỗi luật Thứ Tư là “Thảo kính cha mẹ” trong mười điều luật của Hội Thánh.

Tóm tắt, hai thỉnh nguyện mà Cộng Đồng Giáo Dân Việt Nam đạo đạt lên Đức Cha DuMaine hoàn toàn hợp lý, hợp pháp không có gì sai. Có sai là sai tự ái của một kẻ Chủ Chiên và một kẻ ham chức Chính Xứ (bởi vì đây là lần đầu tiên trong cuộc đời Linh Mục Cha Dương được bổ nhiệm làm Chính Xứ). Bằng mọi giá phải được Giáo Xứ Thể Nhân, còn những kẻ đi ngược lại với đường lối của Cộng đồng thì sẽ không có đất đứng ở San Jose này.

Berkeley ngày 11 tháng 9/86
Hoàng Trọng Diễn



ỦY BAN BẢO VỆ CÔNG LÝ VÀ HÒA BÌNH TẠI GIÁO PHẬN SAN JOSE
THE COMMITTEE FOR THE DEFENSE OF JUSTICE AND PEACE IN THE DIOCESE OF SAN JOSE

Ngày 20 Tháng 9 Năm 1986

*Kính gửi : Linh Mục JOSEPH SULLIVAN
Chánh Sở Nhà Thờ ST. MARIA GORETTI
2980 Senter Road
San Jose, CA. 95111*

V/V Linh Mục NGUYỄN MINH HIỂN Lợi Dụng Tòa Giảng.

Kính Thưa Cha Sở,

Một số giáo dân Việt Nam tham dự thánh lễ bằng tiếng Việt Nam, lúc 4 giờ vào mỗi chiều thứ bảy cho chúng con biết rằng Linh Mục NGUYỄN-MINH HIỂN, phó xứ của quý Giáo Xứ từ ít lâu nay đã dùng tòa giảng thày vì giảng dạy lợi chúa, lại công kích các giáo dân thuộc họ đạo NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO.

Việc làm này rõ rệt vượt ngoài thẩm quyền của LM HIỂN và còn nhằm gây thêm chia rẽ Cộng Đồng Giáo Dân Việt Nam trong giai đoạn này.

Chúng con kính xin Cha Sở lưu ý LM Hiễn về điểm này để tránh gây ngộ nhận và cảm phần đối với các Giáo Dân Việt Nam đến tham dự Thánh Lễ tại Quý Giáo xứ.

*Nay Kính Thưa,
T.M. Ủy Ban,
PHAM TIẾN,*

VÀI DÒNG SUY NIỆM CỦA TIẾN SĨ TRẦN AN BÀI NHÂN LỄ RƯỚC KIỆU ĐỨC MẸ FATIMA NGÀY 13-9-86

Kính thưa quý Cụ, quý Ông Bà và Anh Chị Em,

Hôm nay chúng ta tổ chức rước kiệu kính nhớ lần thứ 5 ngày Đức Mẹ hiện ra tại Fatima.

Đoàn kiệu của chúng ta được kết hợp bằng hàng ngàn giáo hữu bao bọc khuôn viên Họ Đạo, như một bức trường thành kiên cố, không một sức mạnh bạo tàn nào có thể phá vỡ được.

Đoàn kiệu của chúng ta được đốt nóng bởi hàng ngàn trái tim, như sức nóng và ánh sáng của những ngọn nến lung linh trên tay mỗi Quý vị,

Đoàn kiệu của chúng ta được cả triều đình thiên-quốc chứng giám, cũng như những gì chúng ta đang làm đã kéo sự chú ý của toàn thể thế giới. Tên tuổi Họ Đạo này có thể chưa được một số người thương mến vì họ chưa nhận được những tin tức xác thực đang xảy ra ở đây. Nhưng khi ánh sáng của những ngọn nến trên tay chúng ta đang cầm được lan rộng khắp thế giới thì lịch sử sẽ tuyên dương công trạng của chúng ta và nhất định ngôi Thánh đường của Họ Đạo này sẽ trở thành một di tích lịch sử của Giáo-Hội VN trên đất Hoa Kỳ.

Kính thưa Quý Vị,

Năm 1917, giữa lúc thế giới ngột ngạt trong khói lửa chiến tranh, giữa lúc thế giới chìm đắm trong hận thù, tội lỗi thì Mẹ Nhân Ái từ trời hiện xuống để khuyên dạy thế giới ba mệnh lệnh khẩn thiết tái lập Hoà Bình Thế Giới:

1. Cải thiện đời sống
2. Lần Hạt Mân Côi
3. Tôn sùng Mẫu Tâm

Đặc biệt hôm nay, tôi xin phép Quý vị được suy niệm đôi lời về mệnh lệnh thứ hai: **LẦN HẠT MÂN CÔI**.

Từ ngàn xưa, cả Hội-Thánh đều quả quyết rằng phép lần hạt Mân-Côi được Thánh Đa-Minh sáng lập, do sự mặc khải của Đức Mẹ. Cũng chính Đức Mẹ đã sai Thánh Đa-Minh đi rao giảng phép lần hạt Mân-Côi bằng những phép lạ siêu vượt.

Đức Phaolô Đệ Ngũ đã ca tụng: “Kinh Tràng Hạt Mân-Côi là kho tàng ơn Thánh sủng”. Thánh Hồng Y Carolô lại dạy: “Kinh Mân Côi đẹp lòng Đức Chúa Trời hơn mọi kinh khác”. Đức Lêo XII dạy

rằng: “Kinh Mân Côi là khẩu hiệu về Đức Tin và là một cách cầu nguyện tóm lại mọi cách cầu nguyện”., vì “Kinh Mân Côi là bản tóm lược Phúc—Âm (Đức Pio XII).

Kinh Mân Côi là niềm cảm thông trong cuộc đời ta với Chúa. Miệng ta đọc kinh, lòng ta suy gẫm về các sự vui, thương và mừng trong cuộc đời.

“Thánh Gregoria dùng một thí dụ để diễn tả việc tập nhân đức và nên thánh của chúng ta. Ngài nói: “Mỗi chúng ta được ví như một họa sĩ, linh hồn chúng ta là một khung vải chưa vẽ hình ảnh gì, màu sắc sẽ dùng là các nhân đức Kitô giáo, hình ảnh chúng ta phải họa theo là Chúa Giêsu Kitô. Họa sĩ nào càng muốn hình ảnh họa lại được giống hình mẫu, càng phải năng ngắm nhìn hình mẫu khi đặt bút vẽ.

Thánh Louis de Montfort cho rằng sở dĩ xưa Mẹ Maria truyền dạy Thánh Đa Minh giảng phép Mân Côi là vì Mẹ muốn dạy chúng ta (các họa sĩ) cách vẽ được hình ảnh Chúa Giêsu, Con Mẹ, trung thực hơn” (Báo Trái Tim Đức Mẹ, số 70, 1983.)

Riêng đối với các gia đình Việt Nam, lòng tôn sùng Đức Mẹ qua cách lần hạt Mân Côi là một nét son trong đời sống đạo đức đáng được ghi nhận.

Trong gần hai tháng vừa qua, Họ Đạo chúng ta sống những ngày đầy cam go thử thách. Chung quanh Thánh đường, nhìn chỗ nào cũng chỉ thấy Thánh giá ngổn ngang. Mỗi buổi chiều về, các giáo dân vội vã bước vào giáo đường gặp gỡ nhau, thăm hỏi nhau, chia sẻ nỗi ưu tư với nhau. Chưa bao giờ giáo dân Họ Đạo lại thương mến, đoàn kết với nhau như lúc này.

Bề ngoài, người không hiểu chuyện nhìn vào Họ Đạo chúng ta, họ tưởng chúng ta cô đơn buồn phiền lắm. Đúng, không buồn sao được khi Thánh đường không có linh mục, không có tu sĩ?

Không buồn sao được khi mọi phép Bí tích đều bị Bề Trên cấm đoán?

Không cô đơn sao được khi chìa khóa được rút ra khỏi ổ khóa nhà tạm để cắt đứt sự cảm thông giữa trời với đất.

Không buồn sao được khi những người đại diện giáo dân bị Bề Trên dùng quyền bính đánh tơi tả.

Không cô đơn sao được khi thấy cảnh dùi cui, chó săn chia rẽ chủ chiên và con chiên.

Không buồn sao được khi thấy hàng giáo sĩ chia rẽ, để lại hậu quả tang thương cho con chiên gánh chịu, còn các Ngài thì hoặc giữ thái độ yên lặng hoặc thụ động hoặc vỗ tay reo mừng, ca tụng Bê Trên hiền từ và đức độ, mỗi khi Bê Trên vừa tuyên xong một bản án?

Một ngày kia, có người đến xin Ông Thánh Giám Mục Antônio ra và tuyệt thông cho một giáo dân bị nghi làm điều lỗi. Ông Thánh liền bảo lấy một chiếc bánh và đọc lời nguyện trên chiếc bánh. Đọc vừa dứt, chiếc bánh trở nên đen như than. Thánh nhân khoan dung bảo người kia:

— Đấy, con xem, và đó nặng đến thế nào! Vậy mà con dám xin Cha phạt và ấy cho một người vô tội.

Nhưng điều đặc biệt là dù khổ cực, dù vất vả, mà không thấy ai buồn phiền, thất vọng cả, trái lại niềm tin và nụ cười luôn nở trên môi mỗi người.

Tại sao vậy?

Vì chúng ta có MẸ, MẸ MARIA. Mẹ là niềm vui của chúng ta.

Đời là gai góc, Mẹ là bông hường mềm mại.

Đời là sóng gió, ba đào, Mẹ là bến nghỉ ngơi, êm ái.

Lạy Đức Mẹ Fatima.

Cũng trên mảnh đất Họ Đạo yêu quý này một năm về trước đây, Đức Mẹ Thánh Du đã được Đạo Binh Xanh Hoa Kỳ và các Linh Mục Dòng Đồng Công từ Missouri cung nghinh về đây. Mẹ ở đây với Họ Đạo chúng con trên hai tuần lễ. Các linh mục, các tu sĩ nam nữ, các con cái Mẹ vì thương yêu Cộng Đồng này, nên dù xa xôi bận rộn nhiều bề, cũng đã thu xếp về đây để cùng nhau họp ý hâm nóng lại ba mệnh lệnh của Mẹ.

Những hình ảnh rực rỡ ngày Mẹ thăm viếng chúng con còn đây,

Những câu kinh, bài hát vẫn còn văng vẳng đâu đây.

Những hồng ân Mẹ ban cho Họ Đạo, cũng như cho mỗi người chúng con vẫn còn đây.

Những hình ảnh về sự hợp nhất giữa hàng linh mục, đến Ban Chấp Hành và các giáo dân của Họ Đạo chúng con vẫn còn đây.



Những xúc động bùi ngùi trong Thánh Lễ Tạ biệt Đức Mẹ Thánh Du do Cha Bê Trên NGUYỄN ĐỨC THIỆP chủ tọa vẫn còn đây,

Và ngày hôm nay, qua tin tức báo chí, chúng con được biết rằng Mẹ đã gửi cũng người con Mẹ, Linh Mục NGUYỄN ĐỨC THIỆP, về Giáo phận San Jose này để đem lại TÌNH THƯƠNG, HÒA BÌNH và CÔNG LÝ đến cho Họ Đạo chúng con.

Kính lạy Đức Mẹ,

Cũng ngày này tháng trước, khoảng 700 giáo hữu chúng con tổ chức rước kiệu kính Đức Mẹ, nhưng không có thánh lễ, không có linh mục giảng dạy, giống y như cảnh Giáo Hội trong thời kỳ bị bách hại.

Ngày hôm nay cũng vẫn còn cảnh tượng ấy xảy ra, nhưng số giáo hữu đông gấp hai lần trước. Điều đó chứng minh sự đoàn kết, kiên trì và sốt sắng của chúng con ngày một thêm vững mạnh.

Chúng con xin Đức Mẹ soi sáng, phù trợ cho Vị Sứ Giả của Giáo Hội, Linh Mục Bê Trên NGUYỄN ĐỨC THIỆP, trong sứ mạng khó khăn và trọng đại này, với hy vọng cùng ngày này tháng sau, chúng con sẽ được chứng kiến một phép lạ nhãn tiền của Mẹ làm riêng cho Họ Đạo chúng con, cũng như Mẹ đã làm cho mặt trời vui mừng nhảy múa vào lần hiện ra cuối cùng của MẸ.

Ngày 13 tháng 9 năm 1986.



THÀNH MUÔN LỚP SÓNG

Chiều em qua đó xôn xao,
Bốn bề iảng đá khuyển ngao nằm vùng!
Ngựa xe binh khí chập chùng,
Xung quanh thành quách muôn trùng điệu ru!
Sóng muôn lớp vỗ mặt mù!
Anh trăm năm đợi mùa thu không về!
Chiều anh qua đó nã nễ,
Ngu ngơ con chuột lo bề tháo thân!
Chiều em qua đó băng khuâng,
Thấy anh khúm núm túi thân phận hèn!
Chiều nao đám cưới không thành,
Là reo vẫy tiễn cuộc tình vừa tan!
Sao anh không chút ngỡ ngàng?
Khi em trong lúc bàng hoàng nói "Không"!
Trước sau em cũng lấy chồng,
Trước sau cũng phải thuận thông hàng đầu.
Mưu toan sắp đặt từ lâu?
Ngang nhiên dựng lễ nguyện cầu đơn phương?
Anh quên vẻ đẹp quê hương!
Anh quên bao nét dễ thương bên nhà!
Anh đồng quan niệm người ta,
Phân chia dân nước làm ba thành phần.
Sao đành phản bội ân nhân?
Tay sai hèn hạ dành phần ngôi cao.
Chiều anh qua đó ghen ngào,
Dựa quanh phiến đá hàng rào cách ngăn,
Nụ cười hiu hắt bán khoãn,
Giọng anh thâm nổi ăn năn ưu phiền!
Lòng anh chắt ngắt tỵ hiềm,
Làm sao thỏa hiệp nên duyên vợ chồng?
Trăm lần không vạn lần không!
Lời ca vang cõi mệnh mỏng vô ngần.

Anh đâu còn đất dung thân,
Đoạn đành nô lệ hung thần suy vi!
Tay ôm tảng đá chai lì,
Thông đồng áp bức người di tản buồn.
Anh quên mất cả cội nguồn,
Mong gì làm chủ giữ vườn nho ta!
Bao nhiêu kiến thức ngọc ngà,
Sao không thực hiện cho tha nhân kia?
Từ ngoài dự tính phân chia,
Vào trong mưu định cắt lia nhân gian,
Và từ phát khởi lòng tham,
Hẳn là học rộng mới am tường nhiều.
Triết Tây tất phải cao siêu,
Sách đâu có dạy đặt điều nói ngoa!
Triết Đông tất phải nguy nga,
Thuyết nào cũng dạy người ta nhân hiền!
Tay sai thương tế chuyên quyền,
Ôm chân thần dữ tuyên truyền ngôn ngữ!
Gây nên bao cảnh ly tan!
Mưu cơ chính trị dối gian đồng bào
Chiều em qua ngõ nôn nao,
Bài không em hát đã cao vô cùng!
Tay đàn tay ngón chập chùng!
Thành muôn lớp sóng trên vùng biển xanh!
Giọt sầu rơi những âm thanh,
Bên lẽ đá tảng mưa quanh rạc ròi!
Chiều anh lạc cõi mù khơi
Hẳn rằng anh sẽ đời đời không quên!

THIỆN HẢI



NHỮNG KẸ TRỐN TRÁNH SỰ THẬT

Tôi là một giáo dân siêng năng theo dõi cuộc tranh đấu vô cùng can đảm và rất chính nghĩa của lớp người Công Giáo Việt Nam tị nạn tại miền thung lũng hoa vàng San Jose đối với chính sách kỳ thị và đàn áp của giáo quyền địa phương. Tôi có dịp nghe và đọc lật trường của đôi bên qua các thông cáo, bài vở trên tờ Thông Tin, Chính Nghĩa, và các tạp chí trong vùng. Điều làm tôi khó chịu là có những kẻ đặt vấn đề “đâu là sự thật” mà lại không muốn nhìn thấy sự thật, ra mặt trốn tránh sự thật, hay che giấu sự thật. Sự thật của họ là thành kiến hay nhận định chủ quan, một chiều. Lập luận thực vô căn cứ và có ác ý rõ rệt. Thế mà có nhiều người lại tin vì họ không có thời giờ hay phương tiện tìm hiểu. Có những giới trí thức cũng bị hướng dẫn sai lệch vì quá bận công ăn việc làm, nghe sao tin vậy.

Chúng ta đã bị Cộng Sản cưỡng chiếm đất nước, không phải vì chúng ta thiếu chính nghĩa hay vì Cộng Sản mạnh mà là vì đa số dân ta bị Cộng Sản đầu độc và đánh lừa. Đến khi thấy cái bịp của Cộng Sản thì đã quá trễ. Là con cái của Sự Sáng tôi muốn nói lên sự thật dựa trên những điều tai nghe mắt thấy, những kinh nghiệm sống với tinh thần của một người quốc gia, lo lắng cho tương lai dân tộc.

1. Đức Giám Mục Pierre DuMaine có lòng thương mến Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam?

Có người đã ca tụng Đức Giám Mục DuMaine thương mến dân chiên Việt Nam qua những lời Ngài viết cho giáo dân chứa đầy tình yêu và sự ân cần. Nhưng tác giả quên cho chúng tôi biết là Đức Giám Mục viết những thư đó trong trường hợp nào, và tại sao Ngài phải gửi tâm thư cho giáo dân. Có lẽ vì tác giả không bao giờ sinh hoạt với Cộng Đồng hoặc đang nấp trong bóng tối nên không biết việc gì đã xảy ra. Đức Giám Mục viết những lời đó vì giáo dân đang nổi giận, mà những câu thóa dụ thì có bao giờ phản ảnh sự thật.

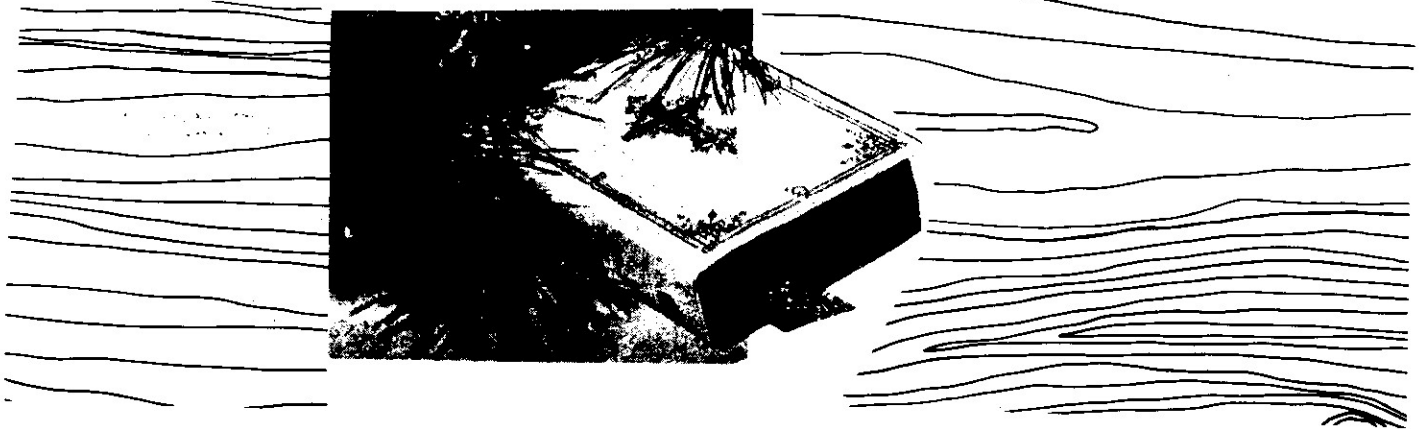


Ngày 13 tháng 10, 1984, vì Đức Giám Mục không trả lời thỉnh nguyện của gần 2000 giáo dân lại còn có quyết định cử một Linh Mục khác thay thế Cha Tịnh trong chức Giám Đốc Trung Tâm Công Giáo nên giáo dân đã phản nộ. Linh Mục này đã được Đức Giám Mục phỏng vấn tại USCC và đã chấp nhận. Trong Thánh Lễ chiều thứ bảy 13 tháng 10 tại nhà thờ Maria Goretti, toàn thể giáo dân đã quỳ gối, giang tay cầu nguyện và ở cuối thánh đường hai biểu ngữ được trưng lên: “Xin Đức Giám Mục DuMaine hãy lắng nghe tiếng dân của Ngài”, “Chúng tôi muốn một giáo xứ thể nhân (theo giáo luật 518)”. Sự thật là như vậy nhưng tòa Giám Mục lại được báo cáo là giáo dân đã biểu tình chống Giám Mục. Trong Thánh Lễ này, Cha Tịnh đã khóc hai lần và tôi đoán không sai về lý do làm Ngài xúc động: (1) Ngài chia sẻ nỗi thống khổ của dân; (2) Ngài không được biết gì cả về việc này nhưng chắc chắn rằng người ta sẽ vu khống Ngài chủ mưu và Bề trên sẽ tin như vậy. Sau vụ này Đức Giám Mục viết một bức thư gửi giáo dân với lời lẽ ngọt ngào, hứa sẽ đặt Cha Tịnh làm cố vấn chính của mình trong kế hoạch tìm một giải pháp thỏa đáng trong vấn đề mục vụ cho người Việt. Nói cho giáo dân yên tâm,

chớ Cha Tịnh có bao giờ được hỏi ý kiến đâu. Ngài đã sống với Cộng Đồng từ ngày mới thành lập; dĩ nhiên Ngài hiểu rõ nhu cầu hơn ai hết, nếu thực tình thương dân Đức Giám Mục phải tin Ngài chứ.

Sau vụ biểu tình và căng biểu ngữ trước nhà thờ Chánh Tòa, Đức Giám Mục, trong thế chẳng đặng đừng, quyết định cho Cộng đồng Họ Đạo (Mission). Nhưng trước đó một tuần lại ký bài sai thuyên chuyển Cha Tịnh đi làm phó xứ tại nhà thờ Our Lady of Peace. Giáo dân đã phản ứng dữ dội. Tại sao lại phạt Cha Tịnh? Phải chăng vì có kẻ tâu rằng Ngài đã xúi dân. Sự thật ai cũng rõ là Cha Tịnh đã đơn phương đi dẹp biểu tình và vì nể lời Cha, anh em tranh đấu đã cuốn cờ rút lui. Đức Cha DuMaine đâu biết rằng Cha Tịnh đã liều mình cứu Đức Giám Mục của mình để bị mang tiếng là đâm sau lưng

thật, trái lại Ngài đã tránh né sự thật. Có lần Ngài tâm sự với một Linh Mục: "Tôi biết vụ này sẽ yên nếu tôi cho thành lập Giáo xứ và đặt Cha Tịnh làm Chính Xứ, nhưng tôi không làm thế". Tại sao? Ngài không muốn Cộng Đồng này phát triển và vững mạnh! Năm 1981, sau khi nhậm chức vài tháng, Ngài được mời đến tham dự buổi lễ kỷ niệm Đệ Nhất Chu Niên ngày thành lập Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam. Một vị quan khách nói với tôi rằng trông Đức Cha tỏ vẻ không vui và lời Ngài phát biểu không mấy khích lệ. Cha Tịnh đã thành công trong việc tổ chức Đại Hội Công Giáo Việt Nam toàn quốc lần thứ I tại Hoa Kỳ và thành lập Liên Đoàn Công Giáo Việt Nam. Đó là một điểm son cho tập thể người Công Giáo tỵ nạn nhưng một số Giám Mục Hoa Kỳ không thích. Nhiều người Mỹ quan



chiến sĩ. Có lẽ vì biết mình đã lầm vì lời báo cáo sai lạc, Đức Cha đã đổi ý định yêu cầu Cha Tịnh ở lại, không đi làm Phó Xứ Mỹ nữa. Tuy nhiên Đức Giám Mục đã yêu cầu Cha Tịnh giới thiệu với giáo dân rằng Cha Dương là người tài đức xứng đáng làm Chính Xứ Họ Đạo. Mặc dầu chưa bao giờ nói xấu Cha Dương nhưng Cha Tịnh không thể dối lương tâm để làm như thế vì lời phê bình và chỉ trích của giáo dân về Cha Dương đã nhiều lần thấu đến tai Ngài. Cuối cùng Đức Giám Mục đã cử Ngài làm Chính Xứ trong 9 tháng với nhiệm vụ dọn đường cho Cha Dương. Đó là một sự thật phũ phàng mà Cha Tịnh phải chấp nhận vì đức vâng lời và Ngài đã chủ tâm công tác.

Nếu Đức Giám Mục thực tình thương mến Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam Ngài phải tìm hiểu sự

niệm và mong muốn rằng người Việt tỵ nạn phải luôn luôn ở cấp thứ yếu, ngồi ở dưới và họ là lớp người ban phát ân huệ đứng ở trên, không bao giờ có thể ngang hàng được. Đó có thể là một trong nhiều lý do Đức Giám Mục DuMaine không thích Cha Tịnh. Cha Tịnh đã làm bao nhiêu việc trong 10 năm qua để chặn dần dần chiến của Đức Cha mà Ngài chưa bao giờ có một hình thức khen thưởng hay biết ơn cộng sự viên đặc lực của mình. Đó có phải là một hành động trốn tránh sự thật không?

2. Linh Mục Lưu Đình Dương và đàn em đã bị công luận như thế nào?

Năm 1980, khi được Cha Tịnh giới thiệu về với Cộng Đồng, LM Lưu Đình Dương sống khiêm tốn bên cạnh Cha Tịnh trên chủng viện St Patrick với lý do là đi học để bổ túc kiến thức nhưng thực tế là tìm

một chỗ đứng. Có lần Cha đi hái ớt với đồng bào vì lúc ấy chưa có việc gì làm cả. Cha Tịnh nhờ Ngài giúp cho Đoàn Thiếu Nhi Thánh Thể và Ban Giáo Lý. Ngài chỉ lãnh việc mà không thi hành. Cha Tịnh nhờ Ngài giúp một tay trong việc tổ chức Đại Hội Công Giáo Toàn Quốc. Ngài nhận trách nhiệm song gần đến ngày Đại Hội Ngài âm thầm lên máy bay sang Pháp chơi một tháng. Có lẽ Ngài giận vì Cha Tịnh không dứt khoát đề nghị Ngài làm Cha Phó. Rồi Ngài xoay qua chống đối Ban Chấp Hành bằng cách móc nối với nhóm người Vinh vùng Campbell để quấy phá. Năm ấy, nhân dịp Lễ Thánh Phêrô Phaolô, Ban Chấp Hành đã trích quỹ 150 đồng để mừng bốn mạng Cha Dương nhưng Ngài trả lại, không nhận. Cụ Cẩn (Cựu Chủ Tịch BCH) rất buồn về cử chỉ bất thân thiện này và tiên đoán những việc rắc rối sẽ xảy ra.

Sau ngày ngày Đại Hội Công Giáo, giáo dân được biết các Sơ Lasan sẽ từ Fresno về San Jose giúp đỡ Cha Tịnh trong chương trình mục vụ. Mãi về sau, không thấy các Sơ tham gia công tác gì cả mà chỉ biết là các Sơ ở riêng và đi làm việc ngoài đời. Có người nói rằng vì nghe lời Cha Dương nên các Sơ bất hợp tác với Cha Tịnh. Đây là một bằng chứng cho thấy Cha Dương đã gây chia rẽ và tạo mầm mống chống đối Cha Tịnh. Thư nặc danh xuất hiện đều đều, chỉ trích Cha Tịnh. Có lần Cha Tịnh đau khổ quá và ngất đi trong đêm khuya. Sáng sớm hôm sau có mấy bà đến đưa Cha đi bệnh viện. Gặp Cha Dương, Ngài thản nhiên nói “Các bà đừng lo, ông ấy chưa chết đâu.” Thật là một thái độ vô nhân và bất nghĩa. Sau khi đi làm Phó Xứ tại Los Altos, Cha Dương vẫn nuôi mộng về hoạt động trong Cộng Đồng Việt Nam và ngầm xúi đàn em gửi thư nặc danh, xuyên tạc sự thật.

Tiếp theo kiến nghị của Cha Dương gửi Đức Giám Mục tố cáo Cha Tịnh hướng dẫn sai lạc Cộng Đồng và yêu cầu Cha Tịnh từ chức. Đàn em Cha Dương gia tăng cường độ đánh phá và tạo cho Giám Mục một hình ảnh lệch lạc về Ban Chấp Hành. Dưới mắt Giám Mục mỗi thư nặc danh là một nhóm và Ban Chấp Hành là nhóm của ông Trần.



Sự ra đi của Cha Tịnh và phong trào tranh đấu hiện nay đã chứng minh cho thấy rằng Cha Dương và một vài đàn em đã lừa bịp công luận và cả Đức Giám Mục. Đức Giám Mục đã nghi oan cho Cha Tịnh và lầm tưởng rằng Cha Dương có một lực lượng giáo dân đông đảo ủng hộ. Hàng ngàn người ký kiến nghị phản đối, mít tinh không chấp nhận Cha Dương mà Đức Giám Mục vẫn cho là một số ít không đồng ý. Ngài vẫn tránh né sự thật và Cha Dương cũng không muốn thấy sự thật là đa số giáo dân không chấp nhận mình. Tưởng rằng vạ tuyệt thông đối với hai vị lãnh đạo họ Trần sẽ làm giáo dân khiếp sợ, nhưng trái với dự đoán của Tòa Giám Mục, trên 3 ngàn giáo dân đã tự động ký thư phản đối hình phạt bất công này vì thính nguyện xuất phát từ giáo dân; ông Thiện và ông Bài chỉ là đại diện của họ để đệ đạt lên Bề Trên.

3. Cuộc tranh đấu sẽ làm người Mỹ hiểu lầm dân ty nạn?

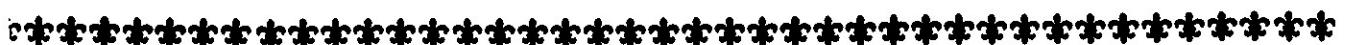
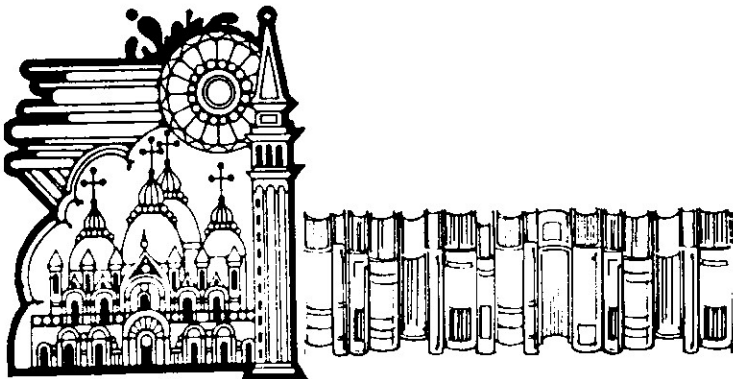
Phía bên kia đã tuyên truyền như trên và gán ghép cho phong trào tranh đấu là gây rối. Liên Hội người Việt trong vùng dường như cũng lo ngại ảnh hưởng không thuận lợi cho tập thể người Việt. Trên thực tế, dư luận báo chí và truyền hình Mỹ đưa ra những nhận định có lợi cho những thỉnh nguyện của giáo dân VN và thắc mắc về thái độ của Đức Giám Mục. Dĩ nhiên, mười ý kiến thuận cũng có một hai ý kiến không đồng ý. Thí dụ, một người Mỹ cho rằng các người phản đối đã vô ơn đối với những người giúp đỡ mình. Đây là hậu quả của luận điệu tuyên truyền xuyên tạc phát xuất từ Tòa Giám Mục. Cha Tổng Quản đã gửi thư cho các giáo xứ nói rằng một nhóm nhỏ dân Việt Nam đã chiếm ngụ Trung Tâm Họ Đạo bất hợp pháp, cản trở không cho dân chúng tới lui, và ngăn chặn không cho Cha Dương vào cử hành Thánh Lễ. Sự thật như thế nào mọi người đã rõ.

Cộng đồng người Việt phải hiểu rằng cuộc tranh đấu này có tính cách chống lại thái độ kỳ thị và áp bức của Giáo quyền. Trong Giáo Hội Công giáo, vấn đề vâng lời rất trọng, cho nên sự phản đối quyết định Bề Trên của hàng ngàn giáo dân chắc chắn phải có một lý do thật hữu lý. Rõ ràng họ không muốn bị đồng hóa quá sớm và đòi quyền được hưởng ân huệ mà Giáo hội dành cho họ. Không cho họ được điều họ có quyền hưởng là kỳ thị và bất công. Đáng lý ra, các hội đoàn người Việt phải nghiên cứu xem thỉnh nguyện của đồng bào Công giáo có hợp lý, hợp luật không và lên tiếng xin Giáo Quyền thỏa mãn ước vọng của đồng hương. Thế mới thể hiện tinh thần "môi hở răng lạnh" hay "một con ngựa bị đau, cả tàu không ăn cỏ".

Hôm nọ, một đôi vợ chồng người Mỹ đến tại buổi họp nhân dân tổ chức hàng đêm tại Trung Tâm, tặng số tiền trên 30 Mỹ Kim và có lời khuyến khích: "Việc các ông làm rất đúng, hợp với đường lối của xứ sở này. Các ông bà tới đây vì tự do, dân chủ. Dân địa phương phải biết rằng, khi tập thể người Việt bị chèn ép là sẽ có phản ứng. Các sắc dân thiểu số đều phải làm như vậy để tự vệ." Như vậy, cuộc tranh đấu này có chính nghĩa, đáng được mọi tầng lớp người Việt ủng hộ để tạo thế đứng cho tập thể người Việt và bảo đảm tương lai cho con cháu chúng ta. Một sự kiện mọi người đều thấy là phía ủng hộ Đức Giám Mục luôn kết án phong trào tranh đấu chủ trương bạo động khiến Giám Mục và Cảnh sát sợ hãi. Sự thật cho thấy các cuộc biểu dương lực lượng trên 2,000 người vẫn được tổ chức qui củ không hề bạo động, mặc dầu phía bên kia cố tình khiêu khích. Phải chăng, đây cũng là một thái độ trốn tránh sự thật của những kẻ chuyên ném đá đầu tay, gây hoang mang trong dư luận quần chúng.

Nói tóm, sự thật bao giờ cũng là sự thật. Chúng ta có thể lừa mọi người trong một thời gian nhưng không thể nào lừa mãi được. Gian dối là xảo thuật của những kẻ trốn tránh sự thật dùng để đầu độc dư luận. Tuy nhiên, hơn ai hết, người Việt ty nạn đã kinh nghiệm quá nhiều với Cộng sản, chuyên viên xử dụng ngón đòn gian dối để đánh lừa những người thiện tâm. Chúng ta liều chết bỏ nước ra đi tìm tự do. Chúng ta muốn thấy nhân quyền được tôn trọng tại xứ này và người Việt ty nạn không thể bị đối xử như công dân hạng hai. Người Công Giáo Việt Nam tại San Jose chỉ muốn một Giáo Xứ Thế Nhân mà Giáo Luật dành cho họ và không muốn chấp nhận Cha Dương vì Cha không thương Cộng đồng. Nguyện vọng chỉ đơn sơ như vậy.

TRỰC TÂM.





CHÂN TRỜI TÍM

Vừa lái xe từ Họ Đạo về nhà sau hơn mười giờ tối, cánh cửa garage vừa được mở nhanh các cháu tôi rất hớn hởi và nói cho tôi biết:

— Cô à, có ai ở VN mới qua, bạn của chị cô gọi cho cô và cho số phone này bảo cô gọi lại để biết tin VN.

Tôi thường hay mong ngóng nhắc nhở về gia đình như những nguồn an ủi, vỗ về bất tận, nên bất cứ một tin tức gì của ai mà có liên hệ đến gia đình tôi ở Việt Nam cũng đều làm tôi tươi vui, nhanh nhẹn quên hết những cái mệt nhọc, ưu tư. Cầm tờ giấy nhỏ xíu của cháu tôi ghi mấy con số của người gọi nhưng không có tên, tôi hỏi: “Sao họ không để tên à”.

Mặc dù chưa ăn tối nhưng tôi cũng nôn nóng vì mấy tháng nay tôi không có tin tức của gia đình tôi, uống đỡ ly nước tôi nhìn số phone để gọi lại cho người ta, nhìn mấy chữ số tôi biết họ không ở vùng San Jose. Tiếng phone reng ở đầu giây bên kia mới có một tiếng ngắn đã có người nhắc phone, sau khi người đó “hello”, tôi chẳng biết gọi để phải gặp ai vì tôi không biết tên, tôi cũng quên hỏi cháu tôi người gọi là đàn ông hay đàn bà.

— Dạ thưa ở đó có ai ở VN mới qua có gọi...

Tôi chưa nói hết câu thì người đó trả lời:

— À, Trinh đấy hả?

— Dạ Trinh đây

— Trinh có biết ai tên Thi không?

Tôi chợt nhận ra giọng nói quen quen:

— Thi...

— Ô, có phải thầy Thi không? Hi Thầy, Thầy có khỏe không? Thầy đang ở đâu vậy? Thầy mới qua à, lâu quá con chưa gặp lại Thầy.

Tôi cũng thật mừng vì Thầy Thi là Thầy Tu ở Giáo Hoàng Học Viện Đà Lạt trước năm 75 và cũng là Thầy dạy học tôi môn sử địa, năm đó tôi đang học lớp đệ nhất. Sau năm 75 tôi và gia đình cũng thường

gặp lại Thầy ở Sài Gòn, lúc đó Thầy phải sống ở ngoài vì Giáo Hoàng Học Viện và nhiều nhà dòng khác bị Cộng sản chiếm hữu, tôi được biết nhiều về tài năng của Thầy. Sau đó mấy năm tôi đi vượt biên rồi lập gia đình cho đến bây giờ tôi mới nói chuyện lại với Thầy. Tôi hỏi:

— Thầy đi năm nào?

— Năm 84.

— Sao Thầy đi chậm vậy?

— Thì đi ở tù năm năm, rồi trốn tù mới đi được, qua Hồng Kông năm 84 rồi cũng ở tù hơn một năm, Thầy mới qua Mỹ từ đầu năm nay.

— Thầy làm gì mà phải ở tù?

— Làm gián điệp quốc tế!

Tôi tưởng thật và ngây thơ hỏi:

— Thật hả Thầy.

Thầy bảo:

— Thế Trinh quên hết Cộng Sản rồi hả?

Và tôi chợt hiểu:

— Ô, Cộng sản nó bảo Thầy làm gián điệp nên bỏ tù Thầy? Để sợ quá Thầy hả, rồi Thầy qua đây một mình hả Thầy?

— Một mình chớ mấy mình bây giờ?

— Thì con tưởng Thầy đi với cả gia đình, Thầy lúc này có gì lạ không? Thầy còn đi tu không?

— Trinh nghĩ sao?

— Nghĩ sao là sao hả Thầy?

Thầy hỏi tôi:

— Thầy có còn đi tu được nữa không?

— Con đâu có biết được, con đâu có lý tưởng như của Thầy?

Hình như Thầy đang xúc động nên bảo tôi:

— Đi tu thì tâm hồn phải trong trắng, hiền dâm, không hận thù, tay chân sẽ không vết một bợn nhơ, Thầy đã ở tù năm năm với Cộng sản và Thầy đã mang nhiều tội, không gian và thời gian đã làm lòng Thầy căm phẫn, thù hận, tay Thầy cũng vướng tội nên làm sao Thầy xứng đáng để cầm mình máu chúa, làm sao tu được nữa Trinh?

Tôi cũng bùi ngùi vì lời Thầy đã làm tôi nhớ đến những cảnh khốn cùng, đọa đày mà những con người Cộng sản đã dày xéo trên quê hương đất nước tôi, để biến chân trời tươi sáng đầy lý tưởng của những người như Thầy, như đàn anh, đàn chị tôi, thế hệ trẻ như tôi cũng như các em út tôi thành một chân trời tím sẫm, u ám, mờ mịt và nghẹt thở, không niềm tin, không hy vọng, không lối thoát ở một xã hội tham tàn và bạo lực mà ai cũng khiếp sợ, với những bất công đầy mâu thuẫn, đã biến con người thành nô lệ, không cần tượng tượng nhiều và nói nhiều bởi vì những con người Việt nam như

Thầy, như tôi và như tất cả mọi người khác khắp nơi trên thế giới đã là mỗi nhân chứng hiện hữu khác nhau đã chứng tỏ những hận thù vô bờ bến mà không làm sao xóa nhòa đi được, đã là một con người chẳng ai muốn phải sống trong những cùng cực của bất công để rồi trong tận cùng của đau khổ đó, ai mà chẳng mong được giải thoát để thấy một chân trời mới hơn... Thầy Thi ngắt đi những ý nghĩ ngược giòng đời của tôi:

— Bây giờ Trinh làm gì?

— Dạ chẳng làm gì cả, chồng muốn ở nhà nuôi con và đi học.

— Chà, sướng hỉ! Còn nhỏ cha mẹ nuôi, lớn lên chồng nuôi, cô này sướng thật

— Dạ chúa thương đó Thầy, còn Thầy sao? Nếu Thầy không đi tu thì Thầy có định lập gia đình không?

Thầy không trả lời câu tôi hỏi mà lại hỏi tôi:

— Trinh có còn vẽ như hồi trước nữa không?

— Vẽ gì Thầy?

— Hồi xưa Trinh vẽ đẹp lắm, Thầy thích hình của Trinh vẽ lắm.

Tôi đã không nhớ tôi đã vẽ những hình gì mà Thầy ấy thích, nhưng lúc còn con gái tôi rất yêu thích vẽ hội họa nhưng tôi không được ba má tôi cho đi học về ngành này vì quan niệm “xương ca vô loại”. Tôi nói với Thầy:

— Bây giờ hết hứng để vẽ rồi Thầy ạ.

— Tại sao vậy Trinh, uống thế. À, mà Trinh có biết ở San Jose có hai thằng mặt rỗ chống Đức Giám Mục không?

— Con không biết hai thằng mặt rỗ nào chống Đức Cha cả mà con biết là cả Cộng đồng chống Đức Cha lận mà chống cả Cha Dương nữa, Thầy có biết Cha Tịnh không?

— Biết, ổng là bố Thầy, bây giờ bố đó xách động giáo dân làm loạn.

Tôi nổi nóng:

— Ai nói với Thầy vậy?

— Thầy biết hết, Đức Cha đối ổng đi ổng không chịu đi cho nên ổng mới làm vậy.

— Thầy không biết gì hết mà dám nói, à hồi nãy Thầy hỏi con vẽ với gì không; con nói cho Thầy nghe nè, lúc này con hết hứng thú để vẽ nhưng con có hứng để viết lắm.

— Ồ, vậy hả, Trinh sao nhiều tài thế, mà Trinh viết gì?

— Viết báo chống Cha Dương!

— Ê chết, Cha Dương là bạn Thầy đó, vậy là theo phe bên đó rồi, hai thằng mặt rỗ đó đã bị rút phép thông công rồi mà theo làm gì, coi chừng...

Tôi bực mình và lớn tiếng mà tôi biết rằng chưa bao giờ tôi đã nói như vậy với Thầy. Bây giờ thì tôi mới biết hai thằng mặt rỗ mà Thầy nói là ông Thiện và ông Bài.

— Bạn Thầy thì kệ bạn Thầy chứ, con cũng biết Cha Dương vậy và biết rất nhiều, Cha Dương đã làm mất đi hết những danh dự tối thiểu của một con người chứ đừng nói chi đến đức bác ái của một linh



mục, không phải một mình con biết mà cả cộng đồng hàng ngàn người ai cũng phải phần uất, Cha Dương đã phản Thầy, phản bạn. Đó là nguyên nhân của những sự đổ vỡ to lớn này, con nói thật với Thầy con không tin Cha Dương nữa...

Thầy ngắt lời tôi:

— Đừng có làm vậy, chỉ có một nhóm nhỏ thôi, coi chừng bị rút phép thông công đó...

Tôi không muốn nghe thêm:

— Thầy ạ, tới giờ phút này mà Thầy còn nói chuyện như vậy thì con không nói chuyện với Thầy nữa, Thầy muốn biết đầu đuôi câu chuyện thì Thầy xuống đây đi, việc Thầy biết mới đúng là những sự sai lạc và cũng cho con thấy ngao ngán và càng sợ hãi Cha Dương nhiều hơn nữa. Cha Dương đã bịt mắt, cắt tai và chỉ tuyên truyền được những người ở xa chứ không lấy được lòng những người ở gần và Thầy cũng vậy, không biết hết thì đừng nói, con không còn bé bỏng như ngày xưa nữa đâu Thầy ạ, mặc dù con nhỏ tuổi hơn Thầy nhưng con biết mình phải làm gì để xứng đáng làm một con người, còn việc rút phép thông công, thì con cũng có viết thư xin Đức Cha nếu xét rằng hai ông Thiện, ông Bài đã phạm đúng điều luật Hội Thánh mà Đức Cha đã thấy Ngài làm đúng thì rút phép luôn cho gia đình con và cả hơn hai ngàn giáo dân cũng làm như vậy chứ không phải một mình con hay một nhóm nhỏ như Thầy đã bị tuyên truyền, còn hai ông kia không có rỗ đâu, Thầy đừng dùng lối miệt thị, dè bieu bề ngoài con không thích nghe. Nếu theo Thầy nói thì mặt Cha Sullivan rỗ nhiều hơn phải không Thầy?

Thầy ấy đổi giọng:

— Thầy đâu có biết, coi trên T.V. thấy mặt hai ông ấy rõ, với lại luật Hội Thánh là như vậy, Cha Dương chỉ vâng lời Đức Cha thôi và Đức Cha có quyền quyết định tất cả mọi chuyện, không có dân chủ như ngoài đời, có như vậy Giáo Hội mới tồn tại tới ngày nay, còn nhóm chống đối đó là bị Cộng sản giết đây.

— Thầy ạ, giáo dân ở đây không đi ngược lại giáo hội, mà còn làm đúng với luật Hội Thánh dạy. Thầy ở Giáo Hoàng Học Viện Thầy còn nhớ hai bộ sách của Cộng Đồng Vatican II đã được nhà dòng in dịch nhưng chưa phổ biến kịp thì mất nước không? Chính con là người được giao mang đi hai bộ sách đó bằng những microfilm từ trong nước sang đây đó Thầy (bộ sách không được Cộng sản cho phổ biến). Giáo Hội đâu có dạy như Đức Cha đã làm và dạy cho chúng con, mà Thầy ở với Cộng sản như thế nào thì Thầy đã biết rồi, nơi đây Giáo dân cũng vì lòng mến Chúa mà bị cai trị bằng những hình thức y hệt như Cộng sản mà còn tệ hơn như vậy nữa...

Thầy ngắt đi những kể lể cảm hờn của tôi:

— Mà ai đã giáo cho Trinh đem đi?

— Con không nói được vì sự an toàn cho người ở lại.

Thầy lại bèn đỡ:

— Cha Dương là bạn thân của Thầy đó, đừng có đại nghe Trinh. Năm nay em bao nhiêu tuổi rồi.

— Dạ không đại như Thầy tưởng đâu và cũng không hẳn ai làm người lớn cũng đều đúng cả đâu Thầy, Thầy sống gương mẫu thì không cần nói cũng có người theo, còn Thầy sai nhiều lần con cũng phải nói chứ không im lặng đâu nghe Thầy, con nói thật đó, Thầy đừng giận nghe nếu mà Thầy làm quá đáng, chẳng lẽ mấy ngàn giáo dân ở đây đều đại hết sao Thầy.

Thầy đổi hướng:

— Lúc còn ở Việt Nam Trinh thấy Thầy sao?

— Thấy Thầy hơi gàn gàn.

Thầy tiếp:

— Bây giờ Thầy gàn hơn nữa. Ở tù mấy năm với Cộng sản Thầy đổi đời ghê lắm, bây giờ Thầy sống thấy thanh thản, coi nhẹ cuộc đời lắm Trinh ạ.

— Ô, vậy hả Thầy. Con thì khác. Ngày xưa con sống thanh thản yêu đời, còn qua đây thì thấy chán nản mà lại khó tính lắm Thầy, nhất là khi thấy các Cha không biết yêu thương mà chia rẽ nhau, có lẽ Thầy mới qua nên chưa thấy cảm giác đó, rồi Thầy sẽ thấy mình đổi đời thêm một lần nữa mà mình chẳng hay biết, có thể cũng chẳng muốn. Thôi con

nói chuyện với Thầy cũng lâu lắm rồi, nếu có dịp nói chuyện với Thầy ở dưới này thì tiện hơn, con bye nghe Thầy.

Thầy bảo:

— Trinh lái xe xuống thăm Thầy đi.

— Con không biết đường đi xa, nhưng con phải hỏi nhà con xem sao đã, cho con địa chỉ của Thầy đi.

Tôi lấy địa chỉ xong, Thầy nói tiếp:

— Đừng có viết báo tâm bậy nữa nghe chưa?

— Viết chớ, chừng nào Thầy xuống đây con cho Thầy đọc bài của con viết, không bậy đâu Thầy mà là sự thật, con đã biết, đã thấy, đã nghe. Thôi nhà con đang complain đó Thầy.

Tôi cúp phone và không tránh khỏi những tiếng gằn bực dọc mà tôi biết rằng tôi đã thay đổi cách nói chuyện với Thầy. Rồi như có một cái gì uất nghẹn làm tôi không muốn ăn cơm và cũng chẳng thấy đói, tôi lên giường nằm kể những chuyện vừa rồi cho chồng tôi nghe, rồi nhớ lại những gì ông Thầy ấy nói mà lòng xót xa không ngủ được, Thầy đó, Cha Dương đó, và tất cả những người chủ chiên đó là những vị đại diện Thiên Chúa đã giúp tôi mở lòng lên cùng Chúa như vậy ư. Thầy đã bảo tôi hãy nhìn gương bà Thánh Maria Madaléna mà đừng xét đoán người mà tôi biết rằng mình đang nhìn, và nhìn kỹ lắm, Thánh Nữ Madaléna đã biết hối cải những tội lỗi của mình và biết hy sinh đền tội để thoát ra khỏi bùn nhơ mà được hiển thánh nên khác hẳn với những người đã được Thiên Chúa Thánh Hoá để mang tình yêu thương đến cho mọi người. Tôi biết mình không có quyền để kết tội người khác nhưng tôi xin các ngài đừng để cho tôi thấy những vấn vương bụi đời mà các ngài tự hào không tình người, thiếu lương thiện rồi sẵn sàng chà đạp đi những danh nghĩa tốt lành của Thiên Chúa. Thầy bảo tôi đừng xét đoán Cha Dương khi mà tôi đã thấy đã biết. Trong khi Thầy bảo Cha Tịnh là bố Thầy nhưng chắc chắn Thầy chưa thấy Cha Tịnh xách động giáo dân làm loạn mà từ đằng xa Thầy đã vội lên án. Tôi biết ai cũng đau lòng khi đọc đến đoạn Kinh Thánh Chúa đã bị chính môn đồ của Chúa bán đứng, thì huống hồ gì một con người trần thế hèn mọn như Cha Tịnh bị chính những đứa con mình thương nhất mà lại hại mình nhất. Thầy bảo tôi đừng có nhìn Thiên Chúa qua mấy Cha vì việc của mấy Cha đã có Thiên Chúa. Thế thì làm sao tôi đem được niềm tin của Thiên Chúa đến cho chồng tôi, một người Công giáo mới, đến với những vị đại diện của Ngài, làm sao chồng tôi đi xưng tội qua một người đã từng làm tội, tôi đâu có che đậy được vì chồng tôi đâu có mù, tai đâu có điếc. Giữa đêm

khuya tôi muốn ngồi dậy gọi cho Thầy ấy nói lại với Cha Dương những điều Thầy đã nói với tôi. Đó có thật là những lời chân thành nhưng can đảm mà như Thầy đã nói về những nhân đức và trong sạch của con đường tu trì, không hận thù, không tội lỗi, không điêu ngoa, không bẻ phái, không danh vọng và nhất là không phản bội thì mới xứng đáng để cầm mình máu Chúa. Tôi muốn nói với Thầy tôi cảm phục khi nhìn thấy Thầy đã chọn lựa cho mình một thể đứng tương xứng, mỗi một thể đứng đều có những giá trị riêng biệt và quý báu mà Thiên Chúa đã ban phát cho mỗi người. Với những kinh nghiệm của Thầy như Thầy đã nói Thầy không dám leo cao, sợ té nặng có thể giúp Cha Dương chọn cho mình một con đường đi thích hợp, vì Cha Dương lúc này không được sáng suốt như Thầy, thì may ra vòm trời San Jose này sẽ không còn những đám mây đen tím sẫm, và xin Thầy cũng đừng ghép tội cho giáo hội vì Đạo Thiên Chúa là đạo tình yêu mà hội Thánh thừa lệnh để mang Hồng Ân và Hạnh phúc cho con người. Xin trả lại cho tôi bầu trời quang đãng và êm ái mà chúng tôi đã có những hôm nao, đừng để Satan lạm dụng mà giăng thêm những đám mây đen tối. Tôi vững tin vì Thiên Chúa đã thử thách tôi cũng như Cộng đồng của tôi vì đó là tình yêu chứ không phải đọa đày, tôi ngồi dậy và hát thầm để xin Chúa:

*Dương gian chúng con nguyện cầu Thiên Chúa,
Ban muôn linh mục Thánh thiện siêu phàm
Trình trong tấm thân với bàn tay trắng
Hiến tế thân mình hòa lễ ngày xưa
Giêsu xuống cho tâm hồn giáo sĩ
Hy sinh chuyện cần lao khổ cứu đời
Nêu cao phúc âm gieo nguồn chân lý
Đức sáng soi đường về chốn nghỉ ngơi.*

NGỌC TRINH



VÀI HÃNG VỀ BÁO DÂN TỘC

Sau nhiều tháng yên lặng, đã đến lúc Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam tại San Jose phải lên tiếng tố cáo trước công luận.

Trong những năm qua, báo Dân Tộc đã chống phá ai?

- 1-Họ đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo.
- 2-Hội người Việt Cao Niên vùng Cựu Kim Sơn.
- 3-Chiến dịch tình thương dưới ánh mặt trời do các báo Đông Phương, Thăng Mỏ, Trống Đồng, Kinh Doanh, Thanh Niên Sinh Viên và Đài truyền hình 48 (10 giờ sáng chu nhật) đã bao trợ và tổ chức.
- 4-Sinh viên, học sinh bác California Chống phản chiến.
- 5-Hội cựu chiến sĩ quân lực VNCH.
- 6-Liên Minh Dân Chủ.
- 7-Mặt trận Quốc Gia T hống Nhất giải phóng Việt Nam.
- 8-Uỷ ban xây dựng kỹ dãi.
- 9-Đài truyền hình Việt Nam băng tâng 48 phát hình sáng chủ nhật.
- 10-Thông đốc tiêu bang California DEUKME JIAN.

BÁO DÂN TỘC ĐÃ BỆNH VỰC AI ?

- 1-Dân biểu phản chiến Don Edwards.
- 2-Đức Giám Mục DUMAINE.





Qua nhiều tuần lễ, chúng tôi cố gắng chờ đợi lời giải thích chính đáng của Linh mục Lưu Đình Dương về văn kiện số 5 và số 6 đã được đăng trong CHÍNH NGHĨA số 5. Cho đến ngày hôm nay chúng tôi vẫn chưa nhận được lời giải thích ấy. Trái lại Linh mục Lưu Đình Dương trong những tuần lễ vừa qua đã dùng tờ THÔNG TIN do Cha chủ trương đưa ra những nhân định sai lầm về việc làm của giáo dân thuộc Họ Đạo. Vì vậy chúng tôi buộc lòng cho mở mục **ĐÂY LÀ SỰ THẬT** để trình bày những điều sai sự thực trong tờ THÔNG TIN của Linh mục Lưu Đình Dương và giải thích minh bạch đường lối của giáo dân trong việc thỉnh nguyện.

Trước hết chúng tôi có một nhận xét về hình thức của tờ THÔNG TIN do Linh mục Lưu Đình Dương ấn hành. Thứ nhất mang tiếng là bản tin của một Họ Đạo mà chúng tôi không tìm thấy danh sách hoặc địa chỉ của Hội đồng Giáo xứ (hoặc Ban Chấp Hành) hay bất cứ một đoàn thể Công giáo Tiến hành nào... Điều đó chứng tỏ Linh mục Lưu Đình Dương chưa đặt được nền móng cai quản tại Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo. Thứ hai chúng tôi vẫn còn ghi nhận sự sai lầm về danh xưng của Họ Đạo. Bản THÔNG TIN luôn luôn cho ấn hành hàng chữ “Bản Tin Hàng Tuần của Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam”. Vì vô tình hay với chủ đích nào mà Linh mục Lưu Đình Dương gán thêm danh từ “Việt Nam” vào danh xưng của Họ Đạo. Nếu chúng tôi đang sống tại “Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo” mà Cha cứ nhất quyết đòi về làm Chánh Xứ của “Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo Việt Nam” thì có lẽ Cha chỉ muốn về làm Chánh Xứ ở một nơi nào khác, không phải nơi đây. Nếu Linh mục Lưu Đình Dương không nhớ tên của nơi mình được chỉ định coi sóc chứng tỏ Cha không quan tâm và tha thiết với Họ Đạo cho lắm. Thứ ba tờ THÔNG TIN trước kia vẫn cho đăng giờ Thánh lễ hàng ngày và Chúa

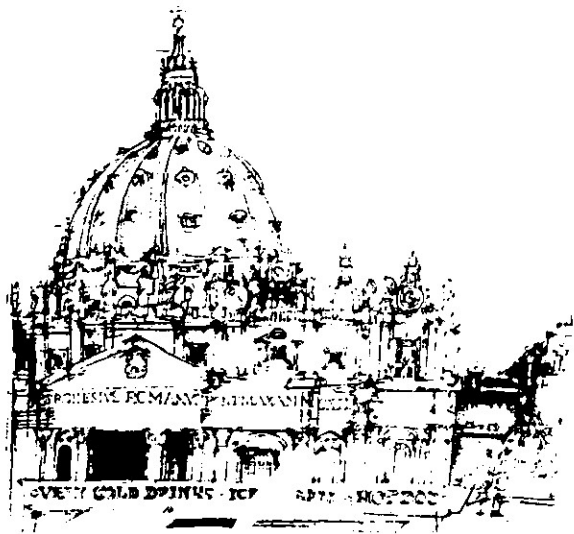
nhật tại Họ Đạo. Nếu những Thánh Lễ đó bị hủy bỏ xin Cha vui lòng cho in lý do; chẳng hạn như “Cấm theo lệnh của Cha hay của Tòa Giám Mục hay của Cha Tổng Quản”. **ĐÂY LÀ NHỮNG SỰ THẬT** về hình thức mà chúng tôi muốn tờ THÔNG TIN do Linh mục Lưu Đình Dương chủ trương nên bố khuyết và sửa đổi lại cho đúng.

Về phần nội dung, vì khuôn khổ bài vở có hạn, chúng tôi không thể nêu lên tất cả những sai lầm không đúng với sự thực của tất cả những tờ THÔNG TIN trong các tuần trước. Tuần này chúng tôi chỉ xin được đưa ra những sự thiếu sót trong tờ THÔNG TIN số 257 được phát hành ngày Chủ Nhật 14 tháng 9 năm 1986 mà thôi. Trong tương lai nếu điều kiện cho phép, chúng tôi sẽ cố gắng cho trình bày tất cả những điều không phải là sự thật đã được ấn hành trong các tờ THÔNG TIN trước đây.

Nói chung tờ THÔNG TIN đã dùng những từ ngữ nặng nề để ám chỉ những hành động của giáo dân. Những từ ngữ như “bạo hành, khủng bố, phản nghịch...” được lặp đi lặp lại nhiều lần là những điều hoàn toàn sai sự thật. Giáo dân có bạo hành hay khủng bố không? Có cảnh máu đổ thịt rơi hay có ai đã đi nằm bệnh viện vì bị giáo dân hành hung chưa? Hay chỉ có việc cảnh sát dùng dùi cui và chó săn đê bẹp những người muốn nói lên ước nguyện của mình. Ai đã phải vào nhà thương vì bị đánh đập, ói ra máu? Tòa Giám Mục hay Linh mục Lưu Đình Dương? Một việc làm ác mà không chịu nhận lại đi đổ cho người khác là hành động của những kẻ “vừa ăn cướp vừa la làng”.

Trong phần mở đầu của mục “**ĐÂY LÀ SỰ THẬT?**”, tờ THÔNG TIN đã đưa ra một nhận định ấu trĩ làm buồn lòng Giáo Hội rất nhiều. Cho rằng những “cảnh tượng hung dữ hăm hăm sát khí sẽ gây một ảnh hưởng rất tai hại cho việc chuẩn bị các thủ tục phong thánh cho các Vị Anh Hùng Tử Đạo Việt Nam” là một nhận định hoàn toàn không thể chấp nhận được. Việc phong thánh là phong thánh, không có ăn nhập gì với những hoạt động ở San Jose này. Trong thủ tục phong Thánh không có việc cứu xét hành động, tư tưởng của đám con cháu hoặc dân tộc các Thánh cả. Ai có công lao với nước Chúa, với Giáo Hội, người đó sẽ được cứu xét. Nếu căn cứ vào hành động của đám con cháu các Thánh thì có lẽ trong Giáo Hội chắc chắn sẽ không có ngày lễ Kính Thánh nào. Những ai có trách nhiệm trong phần nhận định này xin vui lòng xem lại phần thủ tục và điều kiện để được phong Thánh cho rõ.

Sau đó tờ THÔNG TIN lại nêu lên một dục những “nếu”. Đặt ra một chuỗi những chữ “nếu” mà không bắt đầu từ cội nguồn là cố tình tránh né



Sự Thật. “Nếu đã không có biểu tình..., đã không có chức..., đã không phá..., ... thì đã làm gì cần đến Cảnh Sát và chó béc giê?” Sao tờ THÔNG TIN không đặt chữ “**NẾU**” to tướng ở đầu câu này như sau: “**NẾU KHÔNG CÓ VIỆC HỌP NHÓM ĐỀ NGHỊ CÁCH CHỨC CHA NÀY CHA NỢ..., NẾU KHÔNG CÓ VIỆC CHA DƯƠNG ĐƯỢC BỔ NHẬM VỀ LÀM CHÁNH XỨ...**” thì kết quả của đoạn tiếp theo sẽ ra sao. Một người chính chắn khi có sự thẩm định về một con suối hay một giòng sông luôn luôn tìm đến nguồn phát sinh của nó. Không thể nhảy ngay vào giữa dòng nước rồi cho nó là thế này thế nọ. Những biến chuyển của một vấn đề bắt buộc phải bắt nguồn từ một lý do nào đó.

Thứ hai nếu đã dùng đến Cảnh sát và chó béc giê thì đoạn Phúc âm này Chúa Giêsu dạy cho ai? “Nước của Ta không thuộc về thế gian này. Nếu nước của Ta thuộc về thế gian này thì quân lực của Ta sẽ giải phóng Ta khỏi tay các Ông”. Rõ ràng là Chúa muốn các Người Kế Vị của Ngài phải xem Nước Trời là vương quốc thật. Có đâu lại mang quân lực của một vương quốc trần thế ra trấn áp ngay chính con chiên của mình. Giả sử con chiên mình có ý muốn động đến thân thể của mình thì lại có đoạn Phúc âm như sau: “Đừng lo sợ những kẻ có thể tiêu diệt phần xác nhưng hãy...”. Đức Tin của một Vị Chủ Chăn ở đâu? Sao lại lo sợ cho tính mạng thái quá đến nỗi bắt chấp cả luật lệ Giáo Hội. Bổ nhậm mà không tham khảo ý kiến sâu rộng trong dân chúng, tấn phong mà không hỏi giáo dân có thuận hay không. Bảo giáo dân không tôn trọng nơi thánh thiêng mà cho phép cảnh sát mặc sắc phục đứng quay lưng lên bàn thờ.

Trong mục số I - MỤC ĐÍCH KHÔNG BIỆN MINH CHO PHƯƠNG TIỆN, thế nào là xuyên tạc đường lối mục vụ của Bề Trên. Văn kiện gửi cho các Linh Mục Việt Nam ngày 31/05/84 ghi rành rành sự

phân chia ba thành phần giáo dân và đường lối của Bề Trên trong việc cung cấp mục vụ cho ba thành phần đó thì lấy gì mà xuyên tạc. Trắng thì giáo dân nói trắng, đen thì giáo dân nói đen. Chỉ có những người lúc trước không ủng hộ lập trường xin Giáo Xứ, sau lại đồng ý vì một lý do nào đó thì mới là chuyện trắng đen nhập nhằng, không minh bạch.

Câu “Cho dù chúng... đề nghị Cha Tịnh hay Cha Dương từ chức” cho thấy một sự dọ dẫm của Cha Dương trong vấn đề làm sáng tỏ văn kiện số 5 và 6 trong CHÍNH NGHĨA số 5. Giáo dân rất lấy làm hoan hỉ nếu biết được những lý do ẩn khúc đưa đến việc đề nghị cách chức Cha Tịnh. Nếu Cha Tịnh làm sai mà bị đề nghị cách chức thì bất cứ Cha nào làm sai cũng không thể hưởng hình phạt giảm khinh được. Đối với đa số giáo dân Họ Đạo, những việc làm của Cha Dương từ trước đến nay không được đúng lắm, do đó họ xin phủ nhận Cha; sao Bề Trên không cho phép họ nói lên tiếng nói của họ.

Vấn luận điều chụp mũ sơ đẳng thường được nghe. Ai là “vô thần”, ai là “công an, đảng”. Trong bất cứ một cuộc tranh chấp nào, nếu có những bằng cứ xác thật là có Cộng sản giật dây thì cứ việc đưa ra tòa. Không nên có vấn đề vẽ nanh vẽ vuốt thêm cho loài Quỷ Đổ. Bọn Cộng sản được những người chụp mũ người khác quảng cáo không công cho sức mạnh của chúng và chúng đang mở tiệc liên hoan ăn mừng những chiến công do những người khác tạo ra giùm.

Về việc tịch thu và đốt phá tờ THÔNG TIN. Một Linh Mục Chánh Xứ chưa được giáo dân của Họ Đạo chấp nhận lại cho xuất bản tờ Thông Tin mang danh của Họ Đạo là một hành động bất hợp pháp. Hơn nữa ấn phẩm trên lại xuyên tạc, vu khống đường lối của giáo dân Họ Đạo thì giáo dân nào lại cho phép phổ biến trong Thánh đường. Còn nếu nói rằng việc ngăn chặn này là “phản lại quyền tự do ngôn luận và không tôn trọng sự thật!” thì tại sao lại cấm cản việc phổ biến báo CHÍNH NGHĨA tại các nhà thờ. Nếu Cha Dương hô hào quyền tự do ngôn luận và tôn trọng sự thật, xin Cha cho phép tờ THÔNG TIN của Cha và báo CHÍNH NGHĨA của Ủy Ban Bảo Vệ Công Lý và Hòa Bình được để song song trên Bàn Thờ để giáo dân tự động lên lấy. Hay là Cha cố che đậy sự thật bằng cách ngăn cản những tờ báo nói lên tiếng nói của đại đa số giáo dân.

Trong mục II nói về thành phần “lùng khùng”, tờ THÔNG TIN đã lên án nhóm người đứng giữa này rất nhiều. Chúng tôi được biết khi Thánh Lễ Hòa Giải sắp được tổ chức tại Nhà thờ Chánh Tòa thì

phía Cha Dương đã rêu rao là “nhóm giáo dân thâm lặng sáp nhập cuộc”. Ý của phe Cha Dương là muốn lôi kéo một số người “lùng khùng” vào phe của Cha. Sau mấy tuần lễ liên tiếp, số người ủng hộ Cha vẫn không thấy gia tăng là bao nhiêu. Quá nóng giận, tờ THÔNG TIN tuần này lại quay ra “lên lớp” những người ấy. Chỉ tội cho những người “lùng khùng”, muốn “lùng khùng” mà vẫn không được yên phận “lùng khùng”.

“Chống đối Đức Giám Mục là chống đối Hội Thánh, chống lại Chúa”. Đây là một lập luận hồ đồ không thể chấp nhận được. Chống đối cũng có nhiều khía cạnh của chống đối. “Không đồng ý” thì phải nói là “không đồng ý” chứ không được quyền nói là “chống đối”. Giáo dân chỉ không đồng ý về phương thức hành xử quyền hành của Bề Trên, không có vấn đề chống đối. Hơn nữa đây không phải là vấn đề Tín Lý nên việc “không đồng ý” vẫn có thể được cứu xét như thường. Đùng mang “gậy và mũ của Đức Giám Mục” ra mà chụp cho giáo dân cái mũ “chống Chúa” thì oan cho họ vô cùng.

Vấn đề đóng góp của giáo dân lại càng phải nói rõ hơn nữa. Thật ra không có vấn đề “không dâng cúng” mà chỉ có vấn đề “TẠM NGUNG” đóng góp cho đến khi nào Bề Trên giải quyết hai thỉnh nguyện của Giáo dân mà thôi. Đùng gán ghép cho giáo dân những từ ngữ đao to búa lớn như “phản nghịch, bẻ đảng...”. Và lại, thử hỏi giáo dân có nhận được những Bí Tích hay Thánh Lễ tại Họ Đạo đâu mà cứ bảo họ phải thế này thế nọ. Đã không cho họ hưởng những nhu cầu mục vụ tối thiểu của một con chiên mà cứ gân cổ đòi họ phải làm bốn phận của con chiên thì đúng là chuyện khó hiểu nhất trên đời.

Ở mục II, bàn về vấn đề “Thắng” hay “Thua”, tờ THÔNG TIN đã làm cho chúng tôi nhớ lại câu chuyện của hai chú bé đánh nhau. Một thằng bé vật được đối thủ mình xuống đất, ngồi đè lên bụng và tiếp tục thụi tới tấp vào đũa đang nằm dưới. Nện đã đời rồi nó mới hỏi thằng nằm dưới có chịu thua hay không. Thằng kia mặc dầu đau điếng vẫn bảo “Tao không muốn nghe chữ BẠI”. Thế là tiếp tục lãnh đòn. Cuối cùng thằng trên mỗi mệ, chán nản cho một địch thủ cứng đầu liền nói nhỏ: “Mày muốn tao nói chữ gì bây giờ. Thua không chịu, bại cũng không. Hay là đầu hàng. Mày có muốn đầu hàng không?” Thằng nằm dưới mặc dầu ê ẩm cả người vẫn cố làm ra vẻ vui mừng “Có thể chứ. Được rồi, tao đầu hàng; nhưng mà mày không được nói là mày THẮNG nghe chưa”.

Câu “Chúng ta hãy dẹp hết *tự ái* đùng vì sợ *mất mặt* mà đi vào con đường...” làm chúng tôi thắc mắc



rất nhiều. Giáo dân hay Tòa Giám Mục lo sợ vì “*tự ái*” hay “*bị mất mặt*”. Hành xử một chức quyền không đúng cách, càng ngày càng sai lầm mà không chịu sửa đổi là vì lý do gì? Vì “*tự ái*” hay vì sợ “*bị mất mặt*”? Được bổ nhậm đến một nơi mà có cả ngàn người chống đối mà không chịu rút lui thì hỏi nguyên do nào? “*Tự ái*” hay “*bị mất mặt*”?

Cuối cùng với ngọn đòn “*gậy ông đập lưng ông*”, Cha Dương đã vô tình hay cố ý cho đăng bài “*Tương quan giữa Giáo dân & Hàng Giáo phẩm*”. Đây là một điểm son cho Giáo hội Công giáo của chúng ta. Sự sáng suốt của Giáo hội không ai có thể chối cãi được. Những lời khuyên bảo giáo dân và cả những vị Chủ Chăn là khuôn vàng thước ngọc đáng cho chúng ta noi theo.

Trong bài này, thế nào là “*ban phát dồi dào ơn trợ lực ... các phép Bí Tích*”? Phải chăng việc cấm cử hành các Thánh Lễ, kể cả tại tư gia, khóa cửa Nhà Tạm và đưa các Cha Phó ra khỏi Họ Đạo là “*ban phát dồi dào.. Bí Tích*”. Thế nào là “*quyền trình bày những nhu cầu và khát vọng của mình một cách tự do và tin cẩn*”? Một thỉnh nguyện Giáo Xứ Thế Nhân đã được qui định rõ ràng trong Giáo luật đệ trình rờng rã hai năm mà vẫn không được chấp thuận thì nhắc chi đến quyền với hành. Những nhu cầu và khát vọng thiết thực mà phải tốn bao nhiêu ngày giờ, mồ hôi, sức lực, công khó thì cứ hỏi Hiến

Chế Giáo Hội số 37 viết ra để làm gì. Nếu nhắc nhở họ “có bốn phận phải bày tỏ cảm nghĩ của mình về những việc liên quan đến với lợi ích của Giáo hội” thì Bề Trên đã có phản ứng ra sao khi hàng ngàn giáo dân chống đối lệnh bổ nhiệm. Có dấu hiệu nào cho thấy Bề Trên muốn lắng nghe tiếng nói của đàn chiên mình không? Lại có chuyện “Chủ chăn phải nâng cao phẩm giá và trách nhiệm của giáo dân” nữa. Phẩm giá của giáo dân trước mặt công luận như thế nào trong buổi lễ Tấn Phong. Để Cảnh sát đánh đập như con vật, ói ra máu, ngồi lên không nổi mà bảo là nâng cao phẩm giá?

Đến đây tưởng đã quá đủ cho tờ THÔNG TIN chỉ có bốn trang mà có tới biết bao nhiêu lỗi lầm. Điều quan trọng là Sự Thật mà giáo dân muốn tìm hiểu thì người phụ trách vẫn không trình bày được. Giáo dân xin được phép nhắc lại với Cha Dương là họ muốn những lời giải thích thành thực của Cha về văn kiện số 5 và 6 trong báo CHÍNH NGHĨA số 5. Nếu Cha không làm được việc đó thì xin Cha vui lòng dẹp bỏ những mục “ĐẦU LÀ SỰ THẬT” lăm chằm của Cha trên tờ THÔNG TIN hàng tuần đi. Ngoài ra họ cũng mong muốn là Cha đừng gửi những tờ “ĐẦU LÀ SỰ THẬT” trên đến nhà họ nữa. Hãy dành tiền ấn loát và cước phí bỏ vào quỹ Họ Đạo thay thế cho những tuần giáo dân ngưng đóng góp. Trường hợp Cha vẫn muốn ra tờ THÔNG TIN để có chỗ in hàng chữ “L.M. Phaolo Lưu Đình Dương” thì đề nghị với Cha là hãy nên viết bài suy niệm hơn là đăng những bài vô ích vừa kể.

đón
đọc
CHÍNH - NGHĨA



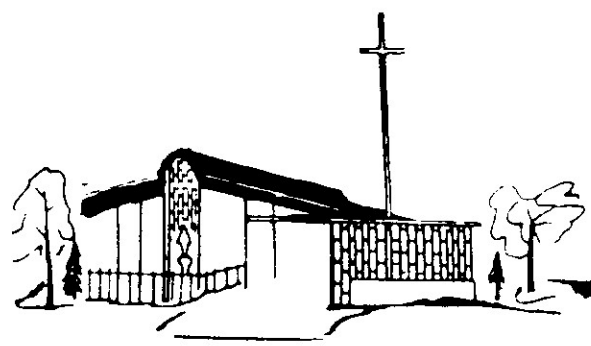
DÂNG MẸ

Nữ non dâng Mẹ đôi lời,
Mẹ ôi thương đăm con côi giữa trần!
Sớm khuya lo liệu một thân,
Không Cha không Cụ đường trần hai vai.
Chúng con tha thiết, van nài:
Xin cho GIÁO XỬ, trần ai vững đường.
Cũng không thể nhận Cha DƯƠNG,
Ngày xưa Ngài chống con đường chúng con.
Canh khuya tiếng để nữ non,
Chứa chan dòng lệ, héo hon tâm hồn.
Mẹ ôi, Mẹ thấu cho cùng,
Vì ai giống tổ, bão bùng nổi lên?
Chúng con luôn kính bề trên,
Chỉ xin Ngài đoái tiếng chiên khẩn cầu.
Xót thân, trần trọc đêm thâu,
Anh em vò võ, nông sâu, ai diu?
Cha con, phụ tử, âu sầu,
Hố sâu ngăn cách ai đào, ai ngăn?!

Mướn chi một lũ chó săn,
Cảnh binh, võ lực, tạo căn cứ này!
Thức lâu mới thấm đêm dài,
Đèn khuya leo lét, bóng ai, ai sầu?
Khi không khóa cửa nhà châu,
Chận ban Thánh Sủng, ơn sâu đổ trào.
Tiếng than, tiếng khóc, tiếng gào.
Muôn dân trông đợi, con tàu vẫn đi!
Ngoài kia tiếng bắc, tiếng chi,
Trong song ngán lệ, thăm thì thở than!
Mẹ ôi, xin Mẹ thương ban:
Đức Cha khỏe mạnh, bên đàn con thơ.
Bao giờ cho đến bao giờ,
Mẹ ôi, nghe tiếng con thơ Mẹ cầu?!

HOÀNG NGỌC VĂN

CÓ CÁCH NÀO RA KHỎI BẾ TẮC KHÔNG?



Sự chống đối Tòa Giám Mục địa phận San Jose của một số giáo dân San Jose đã sang tháng thứ ba. Không còn ai là không biết những lý do, những hành động, những phản ứng và những hậu quả của sự chống đối này; nên không cần phải nhắc lại đây.

Tôi nghĩ hai bên đều đã nói tất cả những gì phải nói. Nếu có nói thêm gì nữa thì cũng chỉ là lời lẽ tiêu cực, tố cáo và bêu xấu lẫn nhau, càng làm cho xa nhau và vết rạn nứt càng khó hàn gắn.

Hai bên đều giữ vững lập trường. Bên Tòa Giám Mục thì dùng uy quyền để thi hành mệnh lệnh. Bên chống đối thì dùng luật này luật kia của Giáo Luật để chống lại lệnh của TGM.

Giáo dân thì có ba phe: một phe theo TGM, một phe theo bên chống đối, và phe thứ ba đứng giữa vì họ có thái độ "mặc kệ, bất cần" hoặc họ thấy mỗi bên đúng một số điểm này, sai một số điểm nọ, nên không muốn theo bên nào cả.

Tôi thiết nghĩ ta vẫn còn hy vọng ra khỏi bế tắc bằng một trong ba cách sau đây:

1. Do thương cấp.

Bên chống đối đã đệ đơn lên Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ và Đức Giáo Hoàng qua Đức Khâm Sứ Tòa Thánh ở Hoa Kỳ. Tòa Giám Mục chắc cũng đã gửi báo cáo lên Hội Đồng Giám Mục Hoa Kỳ và Đức Giáo Hoàng. Một khi Đức Giáo Hoàng ra phán quyết thì bên chống đối sẽ vâng phục. Họ đã tuyên bố như thế. Bên TGM chắc cũng sẽ chấp nhận vì Đức Giáo Hoàng là Bề Trên của Đức Giám Mục. Nhưng biết bao giờ mới có phán quyết vì thủ tục cứ xét lâu dài.

2. Do thành phần thứ ba làm trung gian giúp đỡ hòa giải. Mới đây chúng ta được nghe có thành phần thứ ba muốn đưa thiện chí để giúp hai bên hoà giải. Nhưng nghe đâu thành phần thứ ba này đã bị chỉ trích và bị coi thường; nên khó hy vọng thành công.

3. Do chính 2 bên: Đại diện TGM và phe chống đối.

Vậy phải tìm một phương thức mà hai bên có thể đồng ý. Tôi đã theo dõi tình hình và biết được là cha Sullivan, Đại diện TGM, đã có lần công khai bày tỏ ý muốn cho giáo dân bỏ phiếu về việc bổ nhiệm cha

Dương về Họ Đạo, và gặp sự chống đối mãnh liệt của giáo dân thì Ngài có yêu cầu bỏ phiếu. Thế rồi, ngày 3-8-86 trên đài truyền hình 11, trong chương trình 'Face to Face' giữa Ngài và ông Bài do hai cô Maggi Scura và Judy Peterson điều tiết, Ngài còn nhắc lại việc đó và nói thêm rằng phe chống đối đã từ chối. Khi cô Maggi hỏi ông Bài về việc này thì ông Bài trả lời là cuộc bỏ phiếu lúc đó không tốt đẹp vì dân chúng đang xúc động mãnh liệt và chưa tụ tập đủ.

Như vậy ta tìm thấy một điểm quan trọng mà hai bên đều đồng ý. Đó là tổ chức một cuộc bỏ phiếu để xem số người chống hay thuận cha Dương là đa số. Một khi có kết quả của cuộc bỏ phiếu thì ai cũng phải chấp nhận kết quả đó.

Phe chống đối không thể từ chối một cuộc bỏ phiếu, vì họ đã tuyên bố nhiều lần trong 'Chính Nghĩa' là họ muốn có một cuộc trưng cầu dân ý. Nếu họ từ chối thì họ sẽ bị coi là nói láo và không còn ai tin theo họ nữa.

Cha Sullivan, Đại diện TGM, cũng không thể từ chối một cuộc bỏ phiếu, vì chính Ngài đã công khai nêu ý kiến đó ra. Nếu Ngài từ chối thì như thế là lời nói của Ngài mâu thuẫn, không thành thực, đúng như phe chống đối thường tố cáo Ngài.

Để có một cuộc bỏ phiếu hợp lệ thì mấy điều kiện căn bản sau đây phải được ấn định trước:

1. Thời điểm.
2. Địa điểm.
3. Danh sách cử tri.

Tôi nghĩ những điều đó có thể được thỏa thuận dễ dàng. Nếu hai bên ngồi xuống nói chuyện với nhau và giải quyết được một vấn đề thì các vấn đề khác cũng có thể giải quyết không khó khăn lắm.

Chúng ta cầu mong cho cuộc tranh chấp này chóng chấm dứt một cách an hòa vì lợi ích của mọi người.

Đỗ Văn Hiến.



LÁ THƯ KHÔNG GỬI SỐ 3



San Jose, ngày 06 tháng 09 năm 1986

Em Hà yêu quý,

Khuya nay Trời nhiều gió lạnh nhắc anh nhớ tới em, nhớ lại những ngày chúng mình cùng học chung trên Đà Lạt. Hồi đó chúng mình có dịp về Sài Gòn thường đến thăm Cha Minh Đăng. Nhớ đến Cha Minh Đăng anh không thể nào quên được lòng đạo đức, đức khiêm nhường, lòng vị tha cũng như lòng khoa bảng của Ngài, nhất là Ngài kính mến Đức Mẹ hết lòng và yêu thương người khác như chính mình.

Hà còn nhớ. Những ngày sau khi Cộng Sản cưỡng chiếm miền Nam VN, chúng mình đến thăm Ngài, Ngài đều ngó ý với chúng mình cùng Ngài dâng lên Thiên Chúa chuỗi Mân Côi, kinh cầu tên Chúa Giêsu và chặng dâng Thánh Giá ngay tại những nhà thờ hoặc nhà nguyện gần đó để cầu cho người Cộng sản. Ngài cũng thường kêu gọi mọi người hãy cùng nhau cầu nguyện cách riêng cho phẩm trật Giáo Hội sống thể hiện tình thương của Chúa xuống cho đoàn chiên Chúa đã trao phó.

Như em đã biết sự kiện Đức Mẹ hiện ra tại Lasalette chúng mình được Ngài cho biết rất nhiều, ngày nay báo chí trên Thế Giới lại nhắc lại biến cố đó hầu cảnh tỉnh nhân loại, nhất là hàng giáo phẩm, giáo sĩ, vì các Ngài là những tôi tớ của Chúa, nhưng nhiều vị thực tâm đã xa Chúa rồi!!!

Thế rồi khi đặt chân đến San Jose, sau lần đầu tiên gặp Cha Tịnh, em đã thổ thề với anh rằng: “Anh An! Em nhận thấy Cha Tịnh mang nhiều đức tính giống Cha Minh Đăng quá!”

Câu nói đơn sơ của em cách đây 5 năm, nhưng không hiểu tại sao bỗng dưng thức tỉnh lại trong lòng anh.

Những đức tính trên đây của các Ngài được Chúa yêu thương cách riêng, nên Chúa thưởng công cho những tôi tớ trung tín của Người bằng cây Thánh Giá. Vì chính Chúa đã phán:

“Ai muốn theo ta hãy bỏ mình tự vác thánh giá mình mà theo ta”

Riêng đối với Cha Minh Đăng Chúa đã cất cây thánh giá của Ngài rồi, đồng thời trọng thưởng Ngài bằng triều thiên trên Thiên Đàng.

Còn Cha Tịnh, cây thánh giá của Ngài đang còn sừng sững trên khán đài Trung Tâm Họ Đạo, ai cũng đều biết; giờ đây Ngài xa lìa Họ Đạo rồi nên giáo dân tại đây dựng lên để tưởng nhớ thương mến cũng như vác đỡ Ngài. Vì:

Đối với Đức Cha DuMaine, Cha Tịnh là cái gai duy nhất khiến Ngài nhức nhối cần phải nhổ, chỉ vì Cha Tịnh thương giáo dân VN lưu lạc một cách đau thương trên đất khách quê người, Ngài không nỡ hỗ trợ kế hoạch đồng hóa vào giáo xứ địa phương một cách quá sớm. Hay nói cách khác kế hoạch này của Đức Cha DuMaine được sự hậu thuẫn mãnh liệt của LM Dương.

Bởi thế muốn phân tán Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam San Jose, Đức Cha DuMaine được Ngài dâng “sớ” là: “Đánh rắn phải đánh nát đầu”, vì thế phải thuyết chuyển Cha Tịnh về nhà thờ Our Lady of Peace là mọi việc êm xuôi. Ngay khi âm mưu thâm độc này bị chính một trong các Ngài này sơ hở tiết lộ ra, hàng ngàn giáo dân đã cầu nguyện kèm theo biểu ngữ...

Như bị một gáo nước lạnh thức tỉnh, Đức Cha DuMaine liền triệu tập phiên họp đặc biệt. Khi Cha Tịnh vừa bước vào Đức Cha DuMaine đã kéo Cha Tịnh vào phòng riêng và hỏi:

“Giáo dân của Cha muốn gì?”

Cha Tịnh đáp:

“Kính thưa Đức Cha, họ chỉ muốn một Giáo Xứ Thể Nhân, còn phần con, con đi đâu cũng làm việc cho Chúa, cho Giáo Hội, con là Linh Mục, con phải vâng lời Đức Cha. Xin Đức Cha đừng để ý đến số phận con”

Rồi khi vào phiên họp, các Linh Mục kia chống ra mặt, nhất là LM Dương đã nặng lời...

Sau đó LM Dương còn ton tốt Đức Cha DuMaine rằng:

“Nếu Đức Cha cho chúng nó lập Giáo Xứ, Ông Cha Tịnh ngồi lì ghế chánh xứ không ai đẩy ông ấy đi khỏi Trung Tâm Công Giáo được đâu, xin Đức Cha đừng cho”

Được LM Dương nịnh bợ ton tốt, Đức Cha DuMaine hất hủi, nhục mạ, làm khó với Cha Tịnh, nên trong thời gian phục vụ dân Chúa tại San Jose dưới quyền bính của Đức Cha DuMaine, Cha Tịnh chịu ngậm đắng nuốt cay, bó chân bó tay. Ngài chỉ âm thầm than khóc, than khóc trong phòng riêng, nơi vắng vẻ, đôi lúc vì quá xúc động Ngài đã bật khóc trong các Thánh Lễ, nơi công cộng, nhưng chẳng ai biết tại sao Ngài than khóc, và than khóc cho ai? Rồi trong những tháng gần đây giáo dân mới am hiểu, và cùng than khóc chung với Ngài, nhưng vì ai mà Cha con đều phải than khóc?

1. Vì vị Chủ chiên

Giáo Hội Công Giáo được xây dựng trên nền tảng: Yêu thương, tha thứ, khiêm nhường, bác ái và duy nhất, nhưng vị chủ chiên ở đây (lời nói như vậy, nhưng) thực tế hành động trái ngược lại rất phủ phàng!

2. Vì các Linh Mục kia.

Là người Công Giáo ai cũng đọc kinh lạy Cha mỗi ngày ít là một lần, vậy mà đều quên lời chúa Giêsu dạy:

“Xin Cha tha tội cho con như con cũng tha kẻ tội lỗi với con...” Và:

“Con chỉ thấy cái RÁC ở mắt người khác mà cái XÀ ở mắt con con không thấy”

Khi khác Ngài lại phán:

“Các con hãy yêu mến nhau như Thầy thương yêu các con... với dấy này thế gian nhận biết chúng con là môn sinh của Thầy”

Nhưng các Ngài trên đây lại chính là mầm mống nảy sinh ra sự đau thương chia rẽ cho cộng đồng dân Chúa.

3. Vì thương thay cho Cộng Đồng

Cha con cùng khát vọng cho CĐCGVN ở đây được hợp nhất, nên một như ý Chúa muốn. Nhưng thực tế rất bề bàng...

Cha con còn khóc thương cho Cộng Đồng không điểm phúc được vị Chủ Chăn và các Ngài kia chứa đựng tình thương dạt dào và đức khiêm nhường của Chúa Kitô.

Những ai thiếu hai nhân đức căn bản này, mặc dầu bề ngoài thuộc về Chúa, nhưng tâm hồn họ xa Chúa rồi...

Cũng như anh đã viết trong thư trước, mặc dầu là ân nhân về mọi mặt của mình, nhưng chỉ vì lòng ghen tuông, tính tham lam kiêu căng nên LM Dương vu khống nhục mạ Cha Tịnh và BCH dưới mọi hình thức.

Trong những năm tháng mới đặt chân đến Hoa Kỳ LM Dương viết thư cho Cha Tịnh bằng mọi giá giúp Ngài về đây được hợp lệ theo giáo luật và nơi ăn chốn ở, không biết sau này LM Dương còn nhớ những ưu tư sầu khổ Ngài đã trút trong những thư đó không?! Thêm vào đó, vì hoàn cảnh chung của người tỵ nạn Ngài buồn sầu, đôi khi đã xao xuyên trong cuộc sống tu trì của Ngài. Những lúc ấy AI là người nâng đỡ, an ủi, nhất là về phần tinh thần thiêng liêng cho Ngài? Vậy bây giờ Ngài nở nặng lời với Cha Tịnh trước mặt Bề Trên địa phận được sao?

Còn tổ chức thư nặc danh không những chỉ một mình một bà trùm ở San Jose là nhân chứng, mục kích biết chuyện này, ngay cả bà T chủ của Cha (dấu tên) cũng được LM Dương và nhóm các Ngài nhờ tiếp tay, nhưng bà T với lương tâm sẵn có nên từ chối khéo, rồi chính Cha X cũng được nhờ tiếp tay, Cha X thấy mình khó xử quá, vì vừa là tình bạn, tình đồng nghiệp, đồng cảnh ngộ, đồng hương, nhưng Cha X cũng trả lời thẳng thắn:

“Thưa Cha: Vì lương tâm, nhất là lương tâm linh mục con không thể giúp Cha được, xin Cha tha thứ cho sự yếu hèn của con”

Thế nhưng bây giờ ai hỏi tới, LM Dương đều chối quanh và nói rằng: “Tội nó vu khống bêu xấu tôi”, nhưng khi đưa bằng chứng ra Ngài liền nói:

“Chuyện đó xưa rồi, dẹp đi!”

Khi chính thức được bổ nhiệm về làm Chánh xứ, ông X là một trong những người thân tín của LM Dương đã thưa với Ngài rằng:

“Thưa Cha, từ hai năm qua Cha không có dịp về sinh hoạt với Họ Đạo, vậy nay con đề nghị xin Cha về thăm Họ Đạo của Cha trước, nhân tiện để Cha Tịnh giới thiệu Cha với giáo dân trước cho vui vẻ, đồng thời để sự hợp tác sau này cũng như tình Cha Con khẩn khít, cùng nhau xây dựng nước Chúa, mở mang việc truyền giáo và cứu rỗi các Linh hồn cho tốt đẹp.”

LM Dương trả lời:

“Việc gì tôi phải về thăm cũng như gặp ông Cha Tịnh trước. Đức Cha cho tôi về là tôi về, tôi chỉ biết rõ Đức Cha. Việc đầu tiên tôi về là tôi giải tán BCH, bỏ hết phần tử già ra khỏi...”

Không đợi dứt hết câu, ông X nóng mắt nói luôn:

“Xin lỗi, Ai sinh ra Cha, già hay trẻ nó sinh ra Cha. Nhờ già hay trẻ bây giờ mới có Cha, ai nuôi Cha lớn khôn, ăn học có ngày hôm nay?”...

Thế rồi, phiên họp đầu tiên của LM Dương với đồ đệ, với sự hiện diện của Cha Sullivan tại trụ sở USCC có cả ông L tham dự, LM Dương nói với Cha Sullivan về sự việc diễn tiến ra tại Trung Tâm Họ Đạo ngày 20 tháng 7 năm 1986 rằng:

“Chúng nó có vài chục thẳng”

Với những thái độ như trên của LM Dương, ông L thấy rằng:

“Ngài không khá nổi, nên tôi xa lánh từ đó”

Còn chuyện LM Dương xuống Los Angeles làm lễ. Khi dâng lễ vừa xong, nhân viên BCH nơi đó vào chào xã giao, được biết Ngài từ San Jose xuống nên họ hỏi thăm về Cha Tịnh và Cộng Đồng Công Giáo



ở đây. Câu hỏi chưa dứt Ngài vừa cởi áo lễ vừa xa xả về Cha Tịnh và Ban Chấp Hành một hồi làm cho họ cứ ngẩn người ra rồi nhìn nhau tùm tùm cười thầm nói kín với nhau:

“Quái lạ! Chúng mình còn lạ gì Cha Tịnh và Cộng Đồng Công Giáo trên đó. Hơn nữa nếu Cha Tịnh như vậy thì tình LM với nhau phải cầu nguyện khuyên bảo, an ủi Cha Tịnh chứ, tại sao lại làm như vậy”

Thế rồi họ gọi điện thoại lên đây thuật lại, trên này cứ cười lăn ra với nhau...

Em Hà ạ!

Các cụ thường nói:

“Giúp vật, vật trả ơn. Giúp nhân, nhân trả oán”. Đó là chuyện thường tình.

Còn chính Chúa đã dạy:

“Ai tát má phải con, con đưa má trái cho họ tát”

Cũng dựa trên đức bác ái của Chúa Giêsu, cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm đã nói:

“Đạo đức thắng tội ác, sự thật thắng gian trá, tình thương xóa hận thù”

Bởi vậy, mặc dầu bị nhóm các Ngài xử tệ, nhưng Cha Tịnh vẫn ưu ái với các Ngài. Những tuần lễ cuối trước khi rời khỏi San Jose Cha Tịnh thường xin những người thân tín của Ngài cầu nguyện cách riêng cho “Cha Xứ mới”. Ngài thườn nói:

“Cha Xứ mới về đây cũng gặp đau khổ, xin hãy thương mến chấp nhận và cầu nguyện cách riêng cho Ngài được đầy nghị lực”

Theo sự hiểu biết của anh M, một người thân tín và gần gũi Cha Tịnh nhất vào những ngày cuối cùng của Ngài tại Họ Đạo, anh M đã thổ lộ với anh rằng:

“Anh An ạ! Kể từ khi Cha Dương được lệnh bổ nhiệm chính thức về làm Chánh Xứ, hằng ngày Cha Tịnh đọc thêm 5 chục kinh mùa nhắc nhở em làm việc này hoài. Ngài nói: “Thánh Giá rất nặng đến với Cha xứ mới. M nhớ cầu nguyện cách riêng cho hàng linh mục” Anh biết không, đáng lẽ Ngài rời Hoa Kỳ sáng sớm ngày 21-7-1986 để sang Tây Đức,

nhưng vì phải tham dự phiên họp của hội đồng Giáo-sĩ và Tu sĩ trên Washington, nên Ngài phải hoãn lại. Vì thế ngày 21-7-1986 được báo tin Cha Dương về Họ-đạo bị giáo dân đuổi ra, ngài kéo em vào phòng riêng của Ngài tại nhà ông V, Ngài vừa khóc vừa nói với em: “Vào đây Cha con cùng cầu nguyện cho Cha xứ mới để Ngài được ơn an ủi. Con nhớ một điều rất quan trọng, đó là luôn luôn yêu thương và tha thứ”, Vì áp huyết lên cao, sáng ngày 22-7-1986, em đưa Ngài đi Bác-Sĩ, ngồi trong xe Ngài luôn luôn nhắc em là noi gương Chúa Giêsu: Yêu thương, khiêm nhường và tha thứ. Rồi trên đường đi điều chỉnh hồ-sơ du lịch về, ngài ghé ghé nhà trang viếng mộ Cha Tường, cụ Vũ-Cần và các phần mộ của giáo dân Việt Nam tại đây. Đứng trước mỗi phần mộ Ngài bảo em cùng cầu nguyện với Ngài, cách riêng cho Cha Dương và cho Họ-đạo được tồn tại.

Còn nhiều lắm anh An ạ! Theo sự nhận xét của em; Cha Tịnh kín đáo lắm, ngài cấm em không được nói những điều này ra ngoài. Mặc dầu bị Đức-Cha bạc đãi nhưng Ngài thương Đức-Cha lắm, Ngài cầu nguyện nhiều cho Đức-Cha và các Cha Việt Nam lắm...”

Hà ạ! Đòi thực đáng cay như thế đấy, em thấy không?

Thư trước anh đã viết: một số ít người hầu hết đều không thuộc Họ-đạo ở đây, họ đang chống phá lại 2 thỉnh nguyện chính đáng này.

Họ đã từng chống phá Họ-đạo từ lâu, chưa từng đóng góp với Họ-đạo dù chỉ bằng tinh thần thôi, họ thường mạ lỵ, vu khống v.v... nay họ nhân danh Họ-đạo để ca tụng Đức-Cha Dumaine bằng thư từ hoặc chính lời nói, điều đáng phỉ nhổ nhất là họ đại diện Họ-đạo xin lỗi Đức-Cha, Đức Cha lại tỏ vẻ hoan hỉ lắm, họ đón mừng Lm Dương làm chánh xứ Họ-đạo NVCTTĐ trong khi họ không thuộc về Họ-đạo về phương diện hành chánh cũng như về tinh thần lẫn vật chất. Họ tuyên bố với công luận họ có 4,000 người.

Vậy 4,000 người đó đâu sao không đến dự thánh lễ “Hòa-giải” tại nhà thờ Chính-tòa chiều ngày 9-8-1986, cũng như mừng lễ nhậm chức Chánh Xứ của Lm Dương hồi 6:30 chiều ngày 16-8-1986 tại nhà thờ Maria Goretti. Họ tuyên bố rằng: “Tụi nó có 20 mống... rồi 282 mống...”

Vô tu mà xét: chỉ cần ¼ trong số 4,000 này đến tham dự 2 thánh lễ kể trên, số giáo dân “20 mống... rồi 282 mống người” không thể chen chân vào thánh đường được. Đức Cha chẳng phải thuê 70 cảnh sát với 10 chó săn, Ngài cũng chẳng phải chạy trốn cái vào một cái. Rồi chỉ cần 1/8 trong số 4,000

người này rước Cha tân chánh xứ về nhà thờ Họ đạo một cách vẻ vang kiêu hùng, Đức Cha chẳng phải mất công nhờ pháp luật dưới số “20 mống... 282 mống” này ra khỏi trung tâm Họ đạo, thực tế không đuổi được, lại còn bị kháng cáo nữa chứ.

Em Hà ạ! Đến giờ phút này, dù Tòa Giám Mục cũng như Lm Dương muốn bịt mắt bưng tai đến đâu đi nữa cũng phải hiểu rằng: hai thỉnh nguyện chính đáng trên đây xuất phát từ đại đa số giáo dân thuộc Họ đạo NVCTTĐ. Đồng thời các Ngài hiểu rằng: bè lũ nịnh bợ, ton hót quây quần bên các Ngài đã làm hại các Ngài, nếu các ngài rỗi rãi đọc lại câu ngạn ngữ sau đây của Người Ấn-Độ mới thấm thía.:

“Người chê ta mà chê phải là thầy ta, người khen ta mà khen phải chỉ là bạn ta. Còn những KẼ NINH HÓT ta là KẼ THÙ của ta”...

Chỉ cần một chút hiểu biết, ai ai cũng đều công nhận rằng: Cảnh đau thương, bất an đang bao phủ Họ-đạo bắt nguồn từ các “Ngài” gây ra. Giờ đây “Họ” còn dùng cảnh “Nồi da xáo thịt” để quấy phá.

Xin các “Ngài” hãy can đảm trả lời trước mặt Chúa, trước lương tâm các Ngài, trước công luận rằng:

Ai đã từng gây nên những cảnh đau thương này, cảnh “Nồi da xáo thịt”?

Hãy can đảm trả lời đi!...

Theo lời một Linh Mục nói với một giáo dân:

“Tại các Cha Việt Nam thiếu đức thương yêu, thiếu tinh thần đoàn kết nên mới bị Đức Giám Mục xử tệ... cũng tại Cha Tịnh hiền quá nên Cha Dương thừa nước đục thả câu, thừa thắng xông lên.”

Sau khi kế hoạch mạt ly, vu khống bằng thư nặc danh bị bại lộ các Ngài không dám đến trung tâm Họ-đạo nữa, nên thường đưa nhau đến một trung tâm của vị Linh mục Việt Nam tại Downtown San Jose hội họp. Nhưng vì ảm ức quá nên cảnh “Cái kim bọc giẻ lâu ngày cũng hàn” vì thế Lm Dương bèn than thở với ông S rằng:

“Đức Cha Dumaine coi thường chúng tôi lắm, những phiên họp quan trọng địa phận Ngài không thèm mời chúng tôi. Ngài cổ vẻ (bỏ 2 chữ) lắm, coi thường Lm Việt Nam quá!”.

Khi ông S nói với anh điều này, anh liền tưởng đến ông Cabot Lodge mua chuộc tướng lãnh Việt Nam bằng tiền bạc lẫn chức vụ để giết cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm. Sau khi việc đã hoàn tất, Ngài Đại Sứ liệng nhẹ miếng “vỏ chanh” vào thùng rác...

À! Hà hỏi anh rằng “Sao em không thấy Cha Dương lên tiếng gì cả?”

Mặc dầu không ai nhận làm chánh xứ Họ đạo,

nhưng Lm Dương gửi tâm thư đề ngày 27/7/1986 đến giáo dân Họ đạo, trong đó Ngài viết:

“Tôi chia sẻ... thương nhớ... ghi ơn Cha Giuse Nguyễn Văn Tịnh... Tôi.. tiếp... dang dở... Tôi xin Đức Cha nâng Họ đạo lên...”

Ngài nghĩ rằng: “Bọn giáo dân này ấy trĩu lắm, mình dùng xảo thuật qua bức tâm thư lừa gạt tụi nó, tụi nó mũi lòng sẽ theo mình ào ào”.

Than ôi! Giáo dân ở đây đã theo ngài qua bản tin CHÍNH NGHĨA số 4 trang 6, và số 10 trang 14. Vì thế Ngài thấy hổ quá bèn “Im lặng là...”. Hơn nữa “biết trả lời sao?” Ngay cả Đức Cha Dumaine cũng vậy, xuyên qua 2 lá thư đề ngày 19/10/1985 và đề 7/1986 của Ngài cũng như những lần xuất hiện trên truyền hình với báo chí, lời nói và việc làm của Ngài như nước với lửa, vì thế công luận bình phẩm nhiều nên Ngài cũng cảnh: “Con nào Cha nấy”, cũng “Im lặng cho chán ăn, nó ra lại hổ dờ không nổi”. Nhưng cũng chưa xong Ngài bèn đưa Cha Sullivan ra cứu “bờ”. Khốn nỗi Cha Sullivan lại tổ sư hổ, cái hổ to nhất của Ngài là khi xuất hiện trên truyền hình đối chất với ông Trần An Bài, mặc dầu Ngài biết thể chế Họ Đạo (Mission) không còn tồn tại trong giáo luật hiện hành, nhưng khi bị hỏi Ngài rất lúng túng áp úng trả lời: “YES”.

Ôi! Cha chính địa phận lên truyền hình mà nói dối như vậy, thật là đại hổ, còn nhiều cái hổ to tổ bề nái của Ngài anh sẽ viết cho em sau. nhưng đọc đến những cái hổ sau này, anh cấm em không được cười lăn ra nhà rồi bắt anh phải viết tiếp cho em nhé!



Thật là lảm chuyen! Em còn hỏi anh rằng:

“Anh An! Anh nghĩ thế nào về những điều xuyên tạc nhục mạ Cha Tịnh, người khác lại xi xèo Cha Tịnh giết dây CĐCGVN/SJ đòi cho bằng được 2 Thỉnh nguyện?”

Anh đã thưa với Cha Tịnh rằng: “Thưa Cha, Chúa ban cho chúng ta mỗi người một phép lần hạt Mân Côi, vì thế con tin rằng Chúa ban cho Cha màu nhiệm thứ 2 mà thương, Cha ạ!”

Cha Tịnh mỉm cười nói với anh rằng: “Vây An nhớ cầu nguyện nhiều cho Cha nhé”.

Còn bất cứ ĐẢNG BẠC nào mà lấy sự suy luận thâm ác vu oan, tuyên truyền khẳng định rằng: Cha Tịnh giết dây giáo dân ở đây để đòi Đức Cha Dumaine cho bằng được 2 thỉnh nguyện trên đây thì phần đích thực xứng đáng nhất cho kẻ ấy là Satan.

Em Hà ạ! Mặc dầu trời mới vào thu, những tia nắng vàng yếu ớt của buổi bình minh hay hoàng hôn vẫn vương trên mái ấm trung tâm Họ Đạo đượm những kỷ niệm dẫu yêu trong những năm tháng an bình, nhưng bầu không khí ngọt ngào ấm đượm này đến bao giờ Chúa mới phá tan để dân Chúa nơi đây được điếm phúc sống lại những ngày đầy triu mến,

Vì thế anh xin em hợp cùng CĐCG cũ của em dâng lên Mẹ Maria tuần 9 ngày để xin Mẹ một phép lạ nhân tiên trong ngày 13-10-1986 này là ban sự an lành lại cho con Mẹ nơi đây, qua 2 Thỉnh Nguyện của con Mẹ được toại nguyện. Đồng thời giáo dân VN ở đây nói riêng và trên toàn Thế Giới nói chung ký thỉnh nguyện dâng Đức Thánh Cha một lần nữa để xác tín rằng: chính 117 Chân phước Tử Đạo Việt Nam cùng Mẹ Maria đã làm phép lạ nhân tiên cho Giáo Dân mang tước hiệu NỮ VƯƠNG CÁC THÁNH TỬ ĐẠO.

Thân ái

Hằng nhớ nhau trong kinh nguyện.

LÊ ĐỨC AN

GIA PHẢ của SỬ GIA TÔN THẮT THIỆT

Một số quý vị sau khi đọc THỜI KỶ VONG QUỐC (trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Sử Gia TÔN THẮT THIỆT đã cho rằng câu chuyện hoàn toàn bịa đặt vì “Thất Thiệt” có nghĩa là không đúng với sự thật. Điều đó hoàn toàn đúng vì tác giả đã nhiều lần minh xác câu chuyện trên chỉ có tính cách dã sử mà thôi.

Tuy nhiên nếu chỉ căn cứ vào hai chữ “Thất Thiệt” mà bảo rằng sử gia là một nhân vật tưởng tượng thì quả là một sự lảm lẩn. Trái lại, sử gia TÔN THẮT THIỆT là một người thuộc Hoàng tộc (vì có họ là TÔN THẮT) và có rất đông anh em họ hàng đang hoạt động hăng hái trong những công

việc liên quan về Đạo. Nhận thấy Linh mục Tân Chánh Xứ sau gần hai tháng mà chưa thành lập nổi Hội Đồng Giáo Xứ mới, sử gia Tôn Thất Thiệt có mạo muội đề nghị một danh sách như sau:

— Tôn Thất Thiệt: (Thứ nam). Sử gia. Đang cộng tác với báo Chính Nghĩa qua bài *Thời Kỳ Vong Quốc*, sẽ điều hành tổng quát Hội đồng Giáo xứ.

— Tôn Thất Bại: (Thứ nam). Nhân sĩ. Trưởng ban Kế hoạch trong Hội đồng Giáo xứ kiêm Trưởng ban Tổ chức hai Thánh lễ Hoà Giải và Tấn Phong.

— Tôn Thất Hứa: (Thứ nam). Nhân sĩ. Cố vấn cho Tòa Giám Mục về việc giải quyết hai thỉnh nguyện cho người Việt Nam.

— Tôn Thất Đức: (Thứ nam). Văn sĩ. Cùng với Cha Tân Chánh Xứ hợp soạn và cho ấn hành bộ sách giáo dục “*Đạo Làm Người*”.

— Tôn Thất Lễ: (Thứ nam). Tu sĩ. Trưởng ban Phụng vụ đặc trách Thánh lễ Tấn phong L.M. Lưu Đình Dương làm Chánh xứ Họ đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo.

— Tôn Thất Thu: (Thứ nam). Thương gia. Trưởng ban Tài chánh trong Hội đồng Giáo xứ của Cha Tân Chánh Xứ nhiệm kỳ 86-88.

— Tôn Thất Thoát: (Thứ nam). Thương gia. Thủ quỹ của Hội đồng Giáo xứ.

— Tôn Thất Tinh: (Thứ nam). Văn sĩ, 35 tuổi. Giúp đỡ Cha Tân Chánh Xứ sớm hoàn tất quyển tiểu thuyết tình cảm của Cha với tựa đề: “*Tôi Yêu Cộng Đoàn*”.

— Tôn Thất Học: (Thứ nam). Giáo dân. Trưởng ban Thông tin và Văn hóa trong Hội đồng Giáo xứ của Cha Tân Chánh Xứ, phụ trách bài vở và ấn loát tờ Thông Tin hàng tuần.

— Tôn Thất Sách: (Thứ nam). Giáo dân. Cố vấn Tòa Giám Mục trong việc bổ nhiệm và chuyển Chánh Xứ của Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo.

— Tôn Thất Thế: (Thứ nam). Luật sư. Cố vấn pháp luật cho Tòa Giám Mục trong vụ kiện trực xuất dân chống đối.

— Tôn Thất Cách: (Thứ nam). Giáo dân. Thư ký phụ trách việc gửi tâm thư “Đâu là Sự Thật” của Cha Tân Chánh Xứ đến toàn thể giáo dân.

— Tôn Thất Nghiệp: (Thứ nam). Trưởng Phòng Tim Việc của USCC của Tòa Giám Mục.

— Tôn Thất Thọ: (Thứ nam). Bác sĩ Y khoa, 22 tuổi. Bác sĩ riêng cho Cha Tân Chánh Xứ.

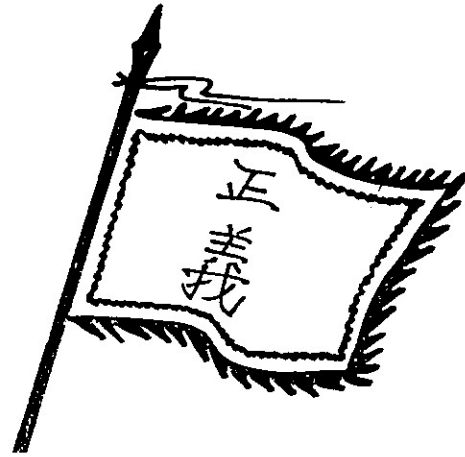
— Tôn Thất Sủng: (Thứ nam). Chủng sinh, 11 tuổi được cử đi giúp lễ cho cha Tịnh.

Ngoài ra Sử gia Tôn Thất Thiệt còn có hai người chú và một người bác. Một người là ông Tôn Thất Vọng đã được hân hạnh tiếp chuyện với Cha Tân Chánh Xứ sau Thánh lễ Hoà Giải tại Nhà thờ Chánh Tòa. Kế đến Cha có tâm sự với một người chú khác là ông Tôn Thất Thểu và cuối cùng khi đi tìm chỗ đậu xe, Cha đã gặp Bác Tôn Thất Lạc.

THỜI KỲ VONG QUỐC

(Trích trong Bộ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU của Tôn Thất Thiệt)

LTS: BỘ HOÀI QUỐC SỬ KÝ TOÀN THU do sử gia Tôn Thất Thiệt biên soạn và được nhà xuất bản Giáo Dục ấn hành năm 3050. Đây là câu chuyện dã sử viết về một vương quốc xa xưa vào cuối thế kỷ thứ 20. Mọi chi tiết trong câu chuyện đều hoàn toàn có tính cách tưởng tượng. Tất cả mọi sự trùng hợp về địa danh, nhân vật và tình tiết đều không nằm trong ý muốn của tác giả.



THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: QUYỀN SỞ HỮU TRÊN DOANH TUẤN GIÁO

Sau hơn hai tuần lễ cố gắng tìm giải pháp ổn thỏa cho cuộc tranh chấp, Quan Luật sĩ Xuân Ánh Vân hoàn toàn bất lực vì thái độ thiếu nghiêm chỉnh và không thực tâm giải quyết vấn đề về phía Triều đình. Nhận thấy giải pháp ôn hòa khó có thể thành tựu nhanh chóng, Bang Phòng Thủ Chân Lý Và Thái Bình quyết định đốt giai đoạn và đẩy mạnh cuộc tranh chấp vào một khúc quanh mới. Trước hết Bạc Trang Hán Tử liên lạc với một Quan Luật Sĩ khác cũng người bản xứ tên là A Lịch Mây và cũng cư ngụ tại Vương Quốc Thiên Thần. A Lịch Mây là một Quan Luật Sĩ nổi tiếng thời bấy giờ trong cộng đồng người Hoài Quốc. Ông đã đứng ra biện hộ cho hai người Hoài Quốc can tội cố sát hai tên tay sai của bọn Rợ Hồ, và ông đã thành công trong hai vụ án kể trên. Ngoài ra, trước kia Ông đã từng cầm quân dẹp giặc HỒ trên quê hương của người Hoài Quốc. Với một quá khứ lâu dài nhiều liên hệ với người Hoài Quốc, A Lịch Mây xem cộng đồng đau khổ này như là cộng đồng riêng của Ông và vẫn ước ao có cơ hội giúp đỡ cho nhóm dân bất hạnh đang sống lưu đày trên mảnh đất của Ông. Vì thế sự có mặt của A Lịch Mây bên cạnh Bang Phòng Thủ Chân Lý Và Thái Bình không là điều lạ đối với người Hoài Quốc; tuy nhiên Triều đình cảm thấy không yên tâm cho lắm. Về chủ trương làm việc, vì đã từng là một võ quan, A Lịch Mây luôn luôn áp dụng đường lối cứng rắn, rất ít khi đề cập đến vấn đề thương thuyết. Ông muốn thấy chiến trường được kết thúc nhanh chóng bằng biện pháp mạnh và chỉ nói chuyện thương thuyết khi nào đối phương đã tơi tả trên bãi chiến.

Sau khi nghiên cứu tất cả tài liệu do Chân Lý Thái Bình cung cấp, A Lịch Mây cho quân mang một phong thư hỏa tốc đến Quan Luật Sĩ Phi Lý của Triều đình. Trong thư A Lịch Mây cho Triều đình một thời hạn ngắn là hai ngày để giải quyết vấn đề. Đến ngày thứ ba nếu Triều đình không có thái độ dứt khoát, Ông sẽ trình nội vụ ra trước Quan Án Sát của Hồ Sinh. Vào buổi chiều ngày 11 tháng 9 năm Bình Dân 1986, A Lịch Mây từ Vương quốc Thế Trần vượt hơn 400 dặm đường đến Hồ Sinh để đàm đạo với Bạc Trang và Thiên Trang đồng thời tham dự Tiểu Diên Hồng vào buổi tối tại sảnh đường của Doanh Tuấn Giáo. Ông đã nhắc nhở người Hoài Quốc về sự quan trọng của thỉnh nguyện Thư Nhân Trần vì thỉnh nguyện này sẽ làm cho công luận có một cái nhìn rõ ràng và thuận lợi cho Bang Phòng Thủ Chân Lý Và Thái Bình. Nếu thỉnh nguyện Thư Nhân Trần được công luận cho là chính đáng thì việc không chấp nhận Lộ Dung trong thỉnh nguyện thứ hai sẽ dễ giải thích cho người Hồ Sinh hơn. Ngoài ra A Lịch Mây cũng đã dùng rất nhiều thời giờ để giải thích về tính cách pháp lý và chủ quyền của người Hoài Quốc đối với Nguyên đường của Doanh Tuấn Giáo. Sáng ngày 12 tháng 9 năm Bình Dân 1986, Quan Luật Sĩ A Lịch Mây có đến thăm xã giao Tế Tướng Xú Uế Vân, và vào giờ Tý hôm ấy, A Lịch Mây đã thay người Hoài Quốc tại Vương quốc Hồ Sinh đặt bút ký vào văn kiện lịch sử để trình Quan Án Sát của Vương quốc Thế Trần: Đó là lá đơn khiếu nại Triều đình Thạch Đổ Ma hãm dọa trục xuất người Hoài Quốc ra khỏi Doanh Tuấn Giáo và tái xác nhận chủ quyền trên cơ sở này.

Tục truyền rằng: Hoàng Đế Thạch Đổ Ma khi biết tin A Lịch Mây đã nộp đơn phản kháng Triều đình với Quan Án sát của Vương Quốc Thế Trần thì cảm thấy trong người nóng hừng hực như hỏa nhập. Ông vội đi bách bộ ra vườn thượng uyển để tìm một chút gió mát. Vừa đến góc vườn, Ông bắt gặp con mèo trắng mà Ông hằng nâng niu chăm sóc đang vờn vờn cục thịt mỡ béo ngậy bằng những móng vuốt sắc bén. Chú mèo đang định hất cục thịt mỡ vào miệng thì bất ngờ từ trong góc vườn có một chú chuột nhắt phóng vọt ra. Nhanh như cắt, chú chuột ngoạm ngay cục thịt mỡ thơm phức và chui qua lỗ đậu mắt dạn. Chú mèo đứng khựng lại, ngờ ngác vừa tiếc vừa giận. Hoàng Đế Thạch Đổ Ma thấy cảnh ấy liền tức giận chạy như bay đến chỗ chú mèo trắng, dùng hết sức bình sinh đá tung con vật văng vào góc vườn, miệng lầm bầm: “Đồ vô tích sự! Đã đến miệng mà còn để sảy.” Đoạn Ông hậm hực quay trở vào.



THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: ÁNH SÁNG CUỐI ĐƯƠNG HÂM

Nhận thấy tình hình tại Vương quốc Hồ Sinh càng ngày càng trở nên đen tối, Đại Đế Giang Phong Đế II ra lệnh cho Quan Khâm Sai Phụng Lễ Nghi xúc tiến nhanh chóng công việc hòa giải giữa Triều đình Hoàng Đế Thạch Đổ Ma và Bang Phòng Thủ Chân Lý Và Thái Bình. Đại Đế Giang Phong Đế II không hiểu Hoàng Đế Thạch Đổ Ma đã áp dụng chính sách cai trị như thế nào mà thần dân của Ông nổi lên chống đối mãnh liệt như thế. Ông càng ngạc nhiên hơn nữa vì sự chống đối này lại do nhóm dân Hoài Quốc, một nhóm dân mà lúc nào Ông cũng dành cho họ một cảm tình đặc biệt. Lịch sử Thiên Giáo tại Hoài Quốc đã chứng tỏ cho Đại Đế Giang Phong Đế II biết dân Hoài Quốc có một tinh thần sống đạo rất cao, luôn luôn trọng lễ nghĩa và nhất là không bao giờ có tư tưởng phản loạn chống lại Thiên Giáo. Họ là con cháu của hơn mười ba vạn Anh Hùng Tuần Giáo thì có lý nào trong một sớm một chiều họ lại làm hoen ố dòng máu oai hùng đó sao. Trái lại những tờ sớ về tình hình Hồ Sinh do Phụng Lễ Nghi đệ trình cho thấy Triều đình Thạch Đổ Ma đã có những hành động thái quá. Thứ nhất là việc cấm cản các nghi lễ tế tự và đóng cửa Châu Gia tại Doanh Tuần Giáo. Thứ hai, đưa các Phó Tổng Trấn ra khỏi Doanh phủ, bỏ ngỏ Nguyễn đường và sảnh đường. Thứ ba, cố tình thực hiện Lễ Trao Gươm trong tình trạng hỗn loạn và nhất là vi phạm toàn bộ chủ thuyết Thiên Giáo trong việc đưa Cảnh Bị và khuyến ngao vào Đền Thờ hỗ trợ cho Lễ Trao Gươm. Cuối cùng là việc ra Tuyệt Thông Ân cho hai thần dân của Ông kéo theo cả một Tụ Điển Thư với gần ba ngàn chữ ký đồng lòng xin chịu chung bản án. Tất cả những sự sai lầm trong chính sách cai trị của Hoàng Đế Thạch Đổ Ma chỉ vì cố tình né tránh hai thỉnh nguyện của người Hoài

A Lịch Mây sau khi rời khỏi công đường vội tức tốc phi ngựa về Doanh Tuần Giáo. Tại đây ông cùng với Bạc Trang Hán Tử và Giáo Học Thiên Trang cho mở một cuộc Hội Công Báo để thông báo tin tức và giải thích những việc làm của Bang Phòng Thủ Chân Lý Và Thái Bình cũng như Bang Hành Sự cho các Truyền Ảnh Trạm và Công Báo trong vùng. Ông nhấn mạnh đến sự hợp pháp trong việc quản trị cơ sở Doanh Tuần Giáo của người Hoài Quốc và cho rằng hành động nộp đơn khiếu nại Triều đình Thạch Đổ Ma là một điều bắt buộc chỉ có tính cách tự vệ mà thôi. Bấy giờ có một tờ Công Báo viết bằng ngôn ngữ Hoài Quốc vẫn thường bênh vực chính sách của Hoàng Đế Thạch Đổ Ma đưa ra những câu hỏi ngầm ám chỉ cuộc tranh đấu do Bang Phòng Thủ Chân Lý Và Thái Bình chủ trương có bàn tay của bọn rợ Hồ giết giây. Lập tức A Lịch Mây đã phá lập luận kể trên một cách quyết liệt và thêm rằng: Sự đoàn kết chống lại áp bức bất công của người Hoài Quốc tại bất cứ nơi nào trên thế giới cũng đều là một mối đe dọa cho bè lũ Rợ Hồ.

Trong lúc cuộc Hội Công Báo đang diễn tiến tại Doanh Tuần Giáo thì Triều đình Thạch Đổ Ma cho công bố một bản yết thị quan trọng: Sứ giả của Quan Khâm Sai Phụng Lễ Nghi của Đại Đế Giang Phong Đế II sẽ đến Hồ Sinh để làm trung gian hòa giải cho cuộc tranh chấp.

Quốc. Đối với Đại Đế Giang Phong Đệ II, thỉnh nguyện về Thể Nhân Trán của người Hoài Quốc hoàn toàn hợp lý và chính đáng, phù hợp với những điều đã được nêu ra trong bộ Tân La Luật. Riêng về thỉnh nguyện thứ hai, Ông thắc mắc vô cùng. Tổng Trán Lộ Dung là người như thế nào? Có lẽ Ông đã làm điều gì không phải đạo đến nỗi dân chúng của Ông chống đối mãnh liệt như vậy. Thế là Ông tức tốc ra lệnh cho Quan Khâm Sai bắt tay ngay vào việc điều tra và giải quyết tình trạng bế tắc tại Hồ Sinh. Sau khi tham khảo ý kiến với những quan lại có nhiều kinh nghiệm về người Hoài Quốc trong Triều đình, Phụng Lễ Nghi yêu cầu Quan Chưởng Môn Nguyên Thức Điệp của Phái Thông Công lãnh ấn sứ giả của Đại Đế Giang Phong Đệ II.

Nguyên Thức Điệp là người Hoài Quốc, Được sắc phong Thất Phẩm đã lâu và đang nắm giữ chức Chưởng Môn của Phái Thông Công, một môn phái chuyên lo việc phổ biến phong trào tôn kính Nữ Vương của Thiên Giáo. Với chức vụ Chưởng Môn Ông có quyền điều động hàng chục các quan từ Nhất Phẩm cho đến Thất Phẩm cùng giám sát hàng trăm Đệ tử và môn sinh. Tiếng nói của Ông rất có giá trị đối với người Hoài Quốc. Sau khi thông báo cho Hoàng Đế Thạch Đổ Ma biết quyết định của mình, Quan Khâm Sai Phụng Lễ Nghi tức tốc sai Chưởng Môn Nguyên Thức Điệp lên đường đến Hồ Sinh. Không để mất thời giờ, Nguyên Thức Điệp cỡi Thần Điều Bô Inh Thất Nhị Thất đến Ái Phi Tràng của Hồ Sinh. Điều làm cho Nguyên Thức Điệp ngạc nhiên vô cùng là khi Thần Điều xà xuống biên giới Ái Phi Tràng Ông đã thấy đoàn người ngựa của Lộ Dung túc trực tại đây tự lúc nào để nghênh rước Ông. Ông còn nhận thấy Quán Giáo Trưởng Xà Đầu có mặt trong đoàn quân ấy. Thế là Ông khỏi tốn hao nội lực để xách túi hành lý vào chỗ cột chiến mã vì mọi việc đã có Lộ Dung sắp đặt. Nguyên Thức Điệp sực nhớ lại cách đó một năm, trong khi đi tháp tùng tượng Nữ Vương Du Hành về Doanh Tuấn Giáo, Điệp Ngà Trang đang giữ chức Giám Linh Đền Thờ Nữ Vương của môn phái Thông Công có báo cáo với Ông là mặc dầu Tổng Trán Bình Viễn An có mời Lộ Dung về tham dự cuộc cung nghinh năm lần bảy lượt mà Lộ Dung vẫn tảng lờ như không hay biết. Thế mà lần này đích thân Lộ Dung lại hăm hở ra tận Ái Phi Tràng xa xăm này để đón rước Ông. Quả là điều lạ.

Tục truyền rằng: Khi mới bắt đầu đối diện với Lộ Dung tại Ái Phi Tràng, Nguyên Thức Điệp cảm thấy một luồng ngoại lực lạ thường xâm nhập vào

thân thể của Ông. Đồng thời Ông bắt gặp nhãn quang của Lộ Dung đang thi triển “Thôi Miên Pháp” trong Bộ “Đoạt Hồn Chân Kinh” của phái Hắc Ma. Biết Lộ Dung muốn thử công lực và cố tình chiêu dụ mình ngay từ lúc đầu, Chưởng Môn Nguyên Thức Điệp vội vận chân khí phong tỏa các huyết đạo trong người, đồng thời thò tay vào túi móc thẻ bài Chưởng Môn tung lên cao. Quả nhiên Lộ Dung khi thấy ánh sáng lấp lánh của thẻ bài vội vàng thâu hồi “Thôi Miên Pháp” lại, đoạn vả lá vại lời xã giao với Nguyên Thức Điệp. Trong khi đi đường, Nguyên Thức Điệp bí mật lấy Chiếu Yêu Kính rọi vào người của Lộ Dung để tìm hiểu con



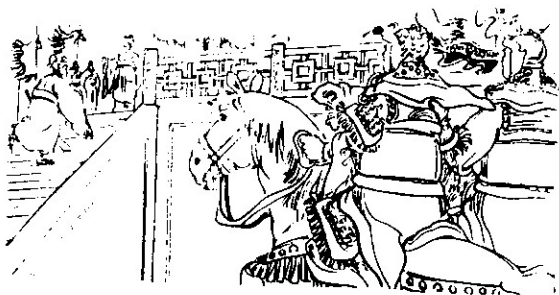
người của vị Tổng Trán như thế nào. Nếu là người ngay thẳng thì trong gương sẽ không có hình ảnh gì hiện lên. Khi soi gương vào Lộ Dung, Nguyên Thức Điệp phát hiện một bóng đen mờ mờ khi ẩn khi hiện trong Chiếu Yêu Kính. Mặt trời vụt tối sầm lại vì gặp phải ánh phản chiếu từ chiếc gương thần của Nguyên Thức Điệp. Nguyên Thức Điệp dụi mắt không tin những điều vừa xảy ra trước mắt. Quả là một sự khác thường.

Sáng hôm sau, Nguyên Thức Điệp tiếp xúc với từng Phó Tổng Trán và các quan Thất Phẩm người Hoài Quốc và đàm đạo với họ rất lâu. Sau hai ngày, một giải pháp cho cuộc tranh chấp của Doanh Tuấn Giáo thuộc Vương quốc Hồ Sinh bắt đầu thành hình trong óc của vị Chưởng Môn.

THỜI KỲ THƯƠNG THUYẾT: THIỆN CHÍ HÒA GIẢI

Mặc dầu đã nạp đơn phản kháng Triều đình Thạch Đổ Ma về chủ quyền trên Doanh Tuấn Giáo, Bang Phòng Thủ Chân Lý Và Thái Bình đã chấp nhận lời đề nghị của Quan Luật Sĩ A Lịch Mây bày tỏ thêm một dấu hiệu hòa giải khác để Triều đình có cơ hội giải quyết vấn đề một cách êm thấm mà không cần đưa nhau ra trước công đường. Hơn nữa sự có mặt của Quan Chưởng Môn Nguyên Thức Điệp tại Hồ Sinh chứng tỏ Đại Đế Giang

Phong Đệ II và Quan Khâm Sai Phụng Lễ Nghi cũng muốn có một giải pháp trong tình hình của Thiên Giáo. Bạc Trang Hán Tử gia hạn cho Triều đình thêm hai tuần lễ để cứu xét nội vụ đồng thời yêu cầu nhân dân thuộc phe chống đối bắt đầu đóng thuế Đền Thờ trở lại để tỏ thiện chí.



Bảng yết thị về việc tái đóng thuế được phổ biến một cách khẩn cấp trong tịch Chánh Đạo cũng trong tuần ấy. Ngày 13 và 14 tháng 9 năm Bính Dần 1986, sinh hoạt tế tự tại những Đền Thờ ở các Trấn hầu như đã trở lại bình thường. Hai nữ binh của đạo quân Vinh Sanh định trực tiếp tham gia vào những công việc của Bang Hành Sự tại Đền Thờ Nhất Thể Tam Vị nhưng bị Phó Tổng Trấn Đạu Lư không cho phép. Một vài cuộc cãi vã nhỏ diễn ra tại Trấn Cẩm Báo nhưng không đến nỗi ác liệt như tuần lễ trước. Nhóm người trong Tham Muu Bộ của Lộ Dung hầu như đã tránh mặt trong những buổi tế tự. Bang Hành Sự của Doanh Tuấn Giáo không gặp một sự quấy phá hoặc ngăn cản nào của phe Lộ Dung. Những giờ tiền thuế đầy áp lại thấy xuất hiện trong các buổi tế tự. Hai Phó Tổng Trấn Đạu Lư và Chánh Nguyên đã mỉm cười vui vẻ mớ đến ngày thái bình gần kề.

Tục truyền rằng đêm hôm đó, Lộ Dung chong đèn thức rất khuya để đếm tiền thuế do nhân dân Doanh Tuấn Giáo đóng góp. Từ ngày nhận chiếu chỉ Tổng Trấn, Ông chưa bao giờ thấy đóng bạc kếch sù như thế. Ông mơ màng nghĩ đến ngày Ông thực sự nắm giữ quyền hành, Ông sẽ cho phá gian đại sảnh mà nhóm Chân Lý Thái Bình vẫn thường nhóm họp hàng đêm chống đối Ông. Ông sẽ cho xây cất lại kiên cố hơn, và biến nó thành kho bạc để chứa tiền thuế của Doanh Tuấn Giáo. Dưới ánh sáng lung linh của ngọn bạch lạp trăm nến, Lộ Dung mãi miết đếm. Một ngàn năm trăm, một ngàn sáu trăm, một ngàn bảy trăm... Ôi! tiền nhiều vô kể? Tiếng trống báo hiệu canh năm từ xa vọng về. Tay Ông đã mỏi như vì lâu ngày chưa có dịp đếm. Một mớ, Ông ngả người trên chiếc trường kỷ. Bọn thủ hạ vội vã mang chai dầu nóng ra thoa bóp hai bàn tay của vị chủ tướng.

(Còn tiếp)

TIN VỀ CUỘC RƯỚC KIÊU ĐỨC MẸ CỦA HỌ ĐẠO NVCTTĐ

Vào lúc 7 giờ 30 chiều thứ Bảy 13-9 vừa qua, trên một ngàn giáo dân đã tề tựu đông đủ tại khuôn viên Thánh Đường Họ Đạo Nữ Vương Các Thánh Tử Đạo để Cung Nghinh Đức Mẹ, nhân dịp kỷ niệm ngày Đức Mẹ Hiện ra lần thứ 5 tại Fatima

Đặc biệt kiệu Mẹ đã được một số anh chị em trang hoàng với các đèn hoa rực rỡ.

Dẫn đầu cuộc rước là Đoàn Thánh Giá nên cao cũng với hàng ngàn Giáo dân với ngọn nến lung linh trên tay. Mọi người cũng cất cao lời kính Mân Côi và những bài hát tụng hô Mẹ. Cuộc rước kiệu Mẹ đi vòng quanh khuôn viên Họ Đạo tạo thành một vòng tròn kiên cố như áo Mẹ bao phủ lấy đoàn con Mẹ.

Đây là lần thứ ba, Họ Đạo đã tổ chức những cuộc rước kiệu không có Linh Mục chủ tế. Những Giáo dân hiện diện đã khẩn nài Đức Mẹ ban cho Họ Đạo được bình an.

Hoàng Khánh

BÁO CHÍNH NGHĨA ĐƯỢC PHÂN PHÁT TẠI ĐẦU ?

Để Quý Độc giả dễ dàng nhận Bản tin CHÍNH NGHĨA, kể từ nay chúng tôi sẽ để bản tin tại Trụ sở Họ Đạo số 685 đường Singleton Rd và cơ sở thương mại tại San Jose.

Ngoài ra bản tin vẫn được phân phối sau các Thánh Lễ Việt Nam như thường lệ.